

- 1** Phân tích cách lên ý tưởng & chống bí ý khi phát triển bài
- 2** Xử lý khó khăn paraphrasing & từ vựng theo topics
- 3** Chấm điểm chi tiết của cựu giám khảo IELTS

Thực hiện bởi  **IELTS 1984**

IELTS essay

Topic: Family and Urban Life



Lacking free time for families and friends
What are the causes and effects?

Watching live performances or on TV or computer screens
Which one is better?

Values learned from parents vs. knowledge and skills learned at school
Which one has a greater influence on future success?

LỜI TỰA



Chào mừng bạn đến Tạp chí IELTS Insights VOL.10, số tháng 05/2024. **Không chỉ là bài mẫu, đây là tạp chí ĐẦU TIÊN giải đề thi thật hàng tháng chi tiết từng bước** được biên soạn bởi đội ngũ học thuật của trung tâm IELTS 1984. Hiện chúng mình đã xuất bản được nhiều số tạp chí, để đọc thêm nhiều bài giải đề, bạn có thể tải tạp chí các số tại website IELTS 1984: <https://ielts1984.vn/ielts-insights/>

1. IELTS Insights - Giúp hiểu kì thi IELTS một cách bản chất, dễ hiểu

Cộng đồng học IELTS có vô vàn bài mẫu, tài liệu giải đề thi miễn phí, tuy nhiên để chọn lọc được tài liệu chất lượng và phù hợp thì không hề dễ dàng. Vì vậy, **lý do IELTS 1984 cho ra đời tạp chí IELTS Insights** là mang đến người học một góc nhìn **bản chất**, đơn giản và cực kì dễ hiểu về kì thi IELTS. Với phần đông học sinh, các bạn thường đặt mục tiêu quanh mức 6.0-7.0, và đây là một mục tiêu hoàn toàn khả thi với phần lớn các bạn, nếu mình học đúng phương pháp và thực sự quyết tâm. Chúng mình rất mong muốn IELTS Insights sẽ là người bạn hữu ích, luôn đồng hành cùng mọi người trên hành trình này.

2. IELTS Insights - Giúp hiểu kì thi IELTS một cách bản chất, dễ hiểu

Một điểm khác biệt nổi bật của IELTS Insights mà đội ngũ IELTS 1984 hướng đến, là **sự chi tiết và toàn diện** trong việc phân tích đề thi thực tế **hàng tháng**.

Với mỗi ấn bản của tạp chí, chúng mình sẽ đi sâu vào các đề thi IELTS vừa mới diễn ra trong tháng trước đó, giải thích chi tiết về cách cách lên idea, cách phát triển ý, gom data cho từng body, paraphrasing... Sau đó, chúng mình sẽ cùng viết một bài sample dựa trên insights cụ thể đã phân tích. Hơn nữa, một số bài cũng sẽ được gửi cho **cựu giám khảo** chấm, và chúng mình để ở phía cuối tạp chí nha.

Chúng mình luôn nỗ lực để có thể phát triển tạp chí IELTS Insights ngày càng tốt hơn. Nếu bạn có ý kiến đóng góp, hãy giúp chúng mình **inbox vào Zalo OA IELTS 1984** nhen:

<https://zalo.me/ielts1984>



IELTS Insights là một dự án cộng đồng của IELTS 1984 và chúng mình chia sẻ hoàn toàn miễn phí để càng nhiều bạn có thể tiếp cận với tài liệu học IELTS chất lượng. Nếu bạn thấy tài liệu hay và hữu ích, bạn giúp chúng mình chia sẻ cho bạn bè mình cùng học và lan toả đến nhiều bạn đang học IELTS khác nhen. Hi vọng cuốn tạp chí này sẽ là người bạn đồng hành tin cậy cùng mọi người trong quá trình ôn tập nha.



MỤC LỤC

Sự kiện: Cùng học với IELTS Insights	4
IELTS 1984 Sharing	6
IELTS 1984 Bản tin	8
Humans of IELTS Insights	9
Task 1 Thi ngày 23/03/2024	10
Bài tập đề thi ngày 23/03/2024	12
Task 1 Thi ngày 06/04/2024	13
Bài tập đề thi ngày 06/04/2024	15
Task 2 Thi ngày 02/04/2024	16
Bài tập đề thi ngày 02/04/2024	18
Task 2 Thi ngày 06/04/2024	19
Bài tập đề thi ngày 06/04/2024	21
Task 2 Thi ngày 13/04/2024	22
Bài tập đề thi ngày 13/04/2024	24
Bài viết của bạn đọc	25
Comment chi tiết của ex-examiner	26

Sự kiện: Cùng học với IELTS Insights

1 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

Chào bạn đọc chăm chỉ của IELTS Insights, Bạn có từng rất nản khi **mãi chưa tiến bộ** vì không biết mình sai ở đâu và hiểu cách sửa lại thế nào trong quá trình luyện IELTS Writing. Chúng mình nhận thấy cách tốt nhất để khắc phục điều đó là thực hành và được chấm sửa bài.

Ở các số tạp chí, chúng mình sẽ có thêm **chuỗi hoạt động** mới là **"Cùng học với IELTS Insights"**. Đây là sự kiện diễn ra hàng tháng bao gồm 2 phần, nhằm giúp các bạn có thể hiểu sâu, thực hành với kiến thức được chia sẻ trong tạp chí.

Phần 1: Sự kiện hàng tháng

Chúng mình tổ chức **trò chơi giải đố có thưởng** khuyến khích tin thần chăm chỉ của bạn đọc. Các câu hỏi sẽ được chắt lọc trong những chủ đề được giải chi tiết trong tạp chí số đó. Bạn vận dụng kiến thức mình học được để trả lời câu hỏi.

Phần 2: Đóng góp nội dung chuyên mục "Bài viết bạn đọc"

Chúng mình nhận **bài viết** về 1 trong 5 đề thi được giải trong tạp chí IELTS Insights tháng 5/2024 từ bạn đọc. Sau đó, chúng mình sẽ chọn ra **3 bài gửi về sớm nhất**, có đầy đủ bố cục một bài essay và **chấm sửa miễn phí** bởi **ex-examiner và đội ngũ học thuật IELTS 1984 có overall 8.5+**. Bài viết hay và thú vị nhất sẽ được chúng mình **đăng tải** trong chuyên mục **"Bài viết của bạn đọc"** ở tháng sau.



Sự kiện: Cùng học với IELTS Insights

2 CÁCH THỨC THAM GIA



Phần 1: Sự kiện giải đố có thưởng

Thời gian diễn ra: từ ngày **15/05/2024** đến ngày **25/05/2024**

- **Bước 1:** Truy cập giải đố tại: <https://ielts1984.vn/ielts-insights>
- **Bước 2:** Giải đố.
- **Bước 3:** Nhấn "Gửi".
- **Bước 4:** Tag bạn bè cùng chơi hoặc chia sẻ bài viết phát hành tạp chí tại fanpage IELTS Insights - Giải chi tiết đề thi cùng IELTS 1984, ở chế độ công khai.

Phần 2: Chuyên mục "Bài viết của bạn đọc"

Thời gian diễn ra: từ ngày **15/05/2024** đến ngày **05/06/2024**

- **Bước 1:** **Viết bài** cho 1 trong 5 đề đã được phân tích chi tiết trong tạp chí số tháng 05/2024.
- **Bước 2:** Bạn **gửi bài** về email: academic@ielts1984.edu.vn với cú pháp tiêu đề: [Họ và tên] - [Tham gia chuyên mục "Bài viết bạn đọc"].
- **Bước 3:** Đội ngũ học thuật sẽ **xét duyệt và gửi kết quả** cho bạn qua email.

Kết quả và đáp án

sẽ được công bố tại fanpage: **IELTS Insights - Giải chi tiết đề thi cùng IELTS 1984**. Bạn chờ đón kết quả tại đây nhé: <https://www.facebook.com/ielts1984.insights>

Bạn có thể tham gia một trong 2 phần hoặc cả 2 phần bạn nhé.

3 PHẦN THƯỞNG



Phần 1:

Sự kiện giải đố tháng 4

Mỗi **phần thưởng trị giá 100.000 đồng**, sẽ được trao cho **3** bạn làm đúng và nhanh nhất.

Phần 2:

Đóng góp nội dung chuyên mục "Bài viết của bạn đọc"

Chúng mình sẽ chọn **3** bài được gửi đến sớm nhất và có đủ bố cục của bài essay trong đó:

- **1 bài** sẽ được **chấm bởi ex-examiner** và chia sẻ trong chuyên mục **"Bài viết bạn đọc"** trong số tháng sau.
- **2 bài** sẽ được **đội ngũ học thuật 8.5+ của IELTS 1984 chấm sửa chi tiết**.

Đọc sách self-help mãi nhưng KHÔNG HIỆU QUẢ

Có bao giờ bạn dành ra **hàng trăm giờ** để đọc hết mọi cuốn sách self-help nổi tiếng (Cha Giàu Cha Nghèo, Đắc Nhân Tâm, Nghĩ giàu làm giàu, Atomic Habits, 7 thói quen thành đạt...), bạn xem hàng trăm video TedX, Elon Musk, nhưng cuộc sống mình **vẫn dậm chân tại chỗ**, mọi thứ trong cuộc sống mình vẫn cứ rối ren?

Đây chính là trải nghiệm của riêng bản thân mình, mình xem rất đọc rất nhiều content về self-help trong những năm đại học và mới đi làm, nhưng cuộc sống vẫn bế tắc. Mãi sau này, khi mình cùng mọi người **lập nên trung tâm IELTS 1984**, chúng mình mới **hiểu tại sao** ngày xưa dù cái gì cũng biết, sách nào cũng từng đọc qua, nhưng vẫn bế tắc.

Đọc thêm nhiều bài chia sẻ khác từ team IELTS 1984 tại:



<https://ielts1984.vn/tong-quan-ve-ielts/chia-se-trai-nghiem>

Đầu tiên, chúng mình nhận ra là sách self-help thường dựa trên những người **'đã' thành công**, họ phân tích những góc cạnh của 1 người 'đã thành công', rồi nói người đọc là 'hãy làm theo như thế', bạn sẽ thành công. Kiểu như hãy kỉ luật, hãy tự giác, hãy kiên trì, hãy dậy sớm, hãy tập thể dục. Nhưng nhiều khi những thứ ấy chỉ có thể làm được khi 'đã' thành công, còn khi 'chưa' thành công, tiền đâu đi tập gym, mình ở khu nghèo không có công viên thì đi chạy bộ cũng khó,... người thành công họ giàu rồi, có tiền, thuê PT về nhà tập thì mọi chuyện lại dễ.

Hay khi đọc sách về công ty 'đã thành công', họ thường có 1 đội ngũ founder giỏi, đầy đam mê, xông pha hết mình thức xuyên đêm làm việc, xây dựng thương hiệu ai cũng yêu, gọi vốn thành công để bứt phá. Nhưng **sự thật là**, mình mà khởi nghiệp thì... trên rặng dưới dếp, tay trắng 1 mình, không ai tin tưởng để cùng đồng hành, mọi thứ đều đầy thử thách, ba mẹ ở quê thì lo lắng cho đứa con 'trông có vẻ đang thất bại/lông bông' ở thành phố...

+++ Chúng mình nhận ra cách giải quyết những rối ren, bế tắc trong công việc như thế bằng cách gì? +++

IELTS 1984 Sharing

Đọc sách self-help mãi nhưng KHÔNG HIỆU QUẢ

=> Bằng cách **lao đầu vào 'làm đại'** một việc gì đó, soạn chương trình, dạy học, chăm sóc học sinh, không theo một quy trình gì cả, cứ việc gì mình nghĩ là tốt cho học sinh thì ráng sức làm, thức đêm và làm luôn cuối tuần, **đổ sức ra để bù đắp cho sự 'thiếu kiến thức'** về vận hành trung tâm.

Dần dần, do **làm 'sai' rất nhiều** nên dần dần cũng nhận ra mô hình nên làm như nào cho **không sai nữa**, và dần dần thì có nhiều bạn khác có kinh nghiệm về vận hành 'trung tâm tiếng Anh', cảm thấy đồng cảm với sự 'chăm chỉ & hết mình' của đội ngũ founder, đã cùng về chung tay và giúp chúng mình quy trình hoá những thứ trước đây chỉ làm theo bản năng.

Với **tạp chí IELTS Insights** này, ban đầu nó chỉ là một idea rất ngẫu nhiên của **một bạn giáo viên trong trung tâm IELTS 1984**. Chúng mình thấy idea bạn đưa ra là hợp lý nên **làm thử**,

ban đầu mọi thứ đều rất rối ren vì cả team academic đều bận, không biết giao việc soạn thảo cho ai, không tìm được ra designer để làm, không có quy trình để làm đều (nên bạn để ý sẽ thấy có... 2 tháng tạp chí không ra mắt, chúng mình bận việc khác quá nên không thể ra mắt được.

Tuy nhiên, tạp chí IELTS Insights **được đón nhận rất tốt**, có rất nhiều bạn đang ôn IELTS đọc và thấy hay, **giúp được các bạn trong thực tế**, và học viên ở IELTS 1984 đều có thói quen **cày hết** các số của tạp chí **trước khi đi thi**, để bổ sung từ vựng và idea cho các đề vừa ra thi.

P.S. Mình là Linh, giáo viên tại IELTS 1984, và là một thành viên team academic biên soạn tạp chí IELTS Insights. Đây là số tạp chí thứ 10 và cũng là kỷ niệm 1 năm phát hành tạp chí. Chúng mình rất vui khi 1 năm qua đã cùng đồng hành với các bạn trên con đường học IELTS. Chúc mọi người đọc số này thật vui và cùng học thật hiệu quả nhé



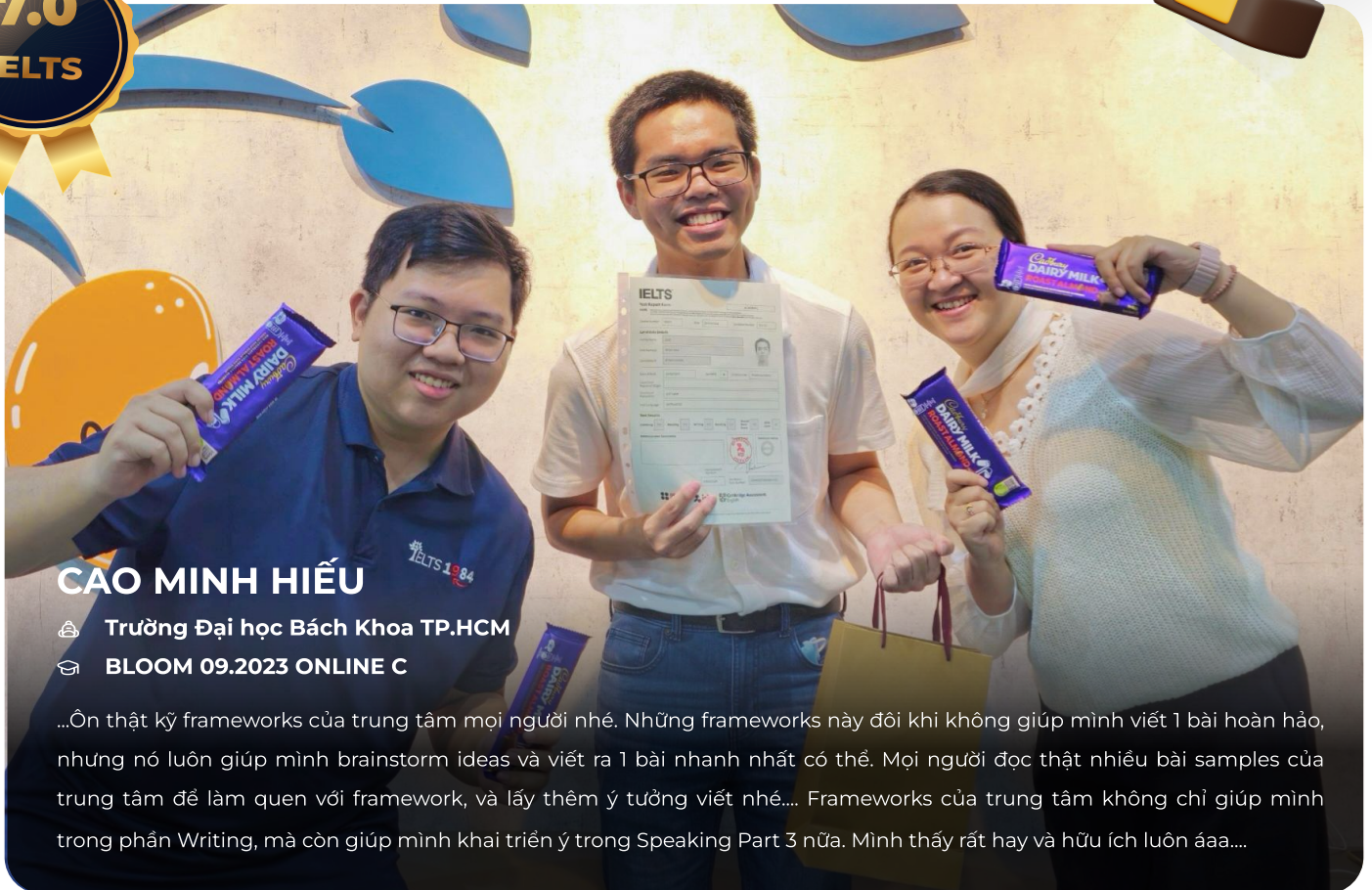
IELTS 1984 Bản tin

Bảng vàng

Truyền cảm hứng



**7.0
IELTS**



CAO MINH HIẾU

Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM

BLOOM 09.2023 ONLINE C

...Ồn thật kỹ frameworks của trung tâm mọi người nhé. Những frameworks này đôi khi không giúp mình viết 1 bài hoàn hảo, nhưng nó luôn giúp mình brainstorm ideas và viết ra 1 bài nhanh nhất có thể. Mọi người đọc thật nhiều bài samples của trung tâm để làm quen với framework, và lấy thêm ý tưởng viết nhé.... Frameworks của trung tâm không chỉ giúp mình trong phần Writing, mà còn giúp mình khai triển ý trong Speaking Part 3 nữa. Mình thấy rất hay và hữu ích luôn ááá....

Bạn có thể đọc thêm bài chia sẻ của Hiếu và các bạn khác tại: <https://ielts1984.vn/review/>

CẬP NHẬT LỊCH KHAI GIẢNG Đợt tháng 5/2024



LỊCH KHAI GIẢNG THÁNG 6, 2024

OFFLINE	Thời lượng	Khai giảng	Lịch học	Học phí	Mã lớp
ROOT (Pre-IELTS)	9 Tuần ~52h	04/06 10/06	Chiều 3-5-7: 17:45 Chiều 2-4-6: 17:45	7.800.000	RT 06.24 OF A RT 06.24 OF C
TRUNK (IELTS Foundation)	9 Tuần ~52h	14/06 21/06 03/06 17/06 18/06 25/06	Chiều 3-5-7: 17:45 Tối 3-5-7: 20:00 Chiều 2-4-6: 17:45 Tối 2-4-6: 20:00 Chiều 3-5-7: 17:45 Tối 3-5-7: 20:00	8.100.000	TR 05.24 OF D TR 05.24 OF E TR 06.24 OF A TR 06.24 OF D TR 06.24 OF E TR 06.24 OF G
BUD (Đầu ra 6.0 - 6.5)	9 Tuần ~54h	03/06 18/06	Chiều 2-4-6: 17:45 Chiều 3-5-7: 17:45	8.500.000	BU 06.24 OF A BU 06.24 OF E
BLOOM (Đầu ra 6.5 - 7.0+)	10 Tuần ~60h	11/06 24/06	Chiều 3-5-7: 17:45 Chiều 2-4-6: 17:45	9.400.000	BL 06.24 OF C BL 06.24 OF G

ONLINE	Qua Google Meet	Thời lượng	Khai giảng	Lịch học	Học phí	Mã lớp
ROOT (Pre-IELTS)	9 Tuần ~52h	04/06 17/06	Chiều 3-5-7: 17:45 Tối 2-4-6: 20:00	7.400.000	RT 06.24 ON A RT 06.24 ON D	
TRUNK (IELTS Foundation)	9 Tuần ~52h	21/06 03/06 04/06 24/06	Chiều 3-5-7: 17:45 Tối 3-5-7: 20:00 Chiều 3-5-7: 17:45 Chiều 2-4-6: 17:45	7.600.000	TR 05.24 ON E TR 06.24 ON A TR 06.24 ON B TR 06.24 ON G	
BUD (Đầu ra 6.0 - 6.5)	9 Tuần ~54h	13/06 04/06 17/06	Chiều 2-4-6: 17:45 Tối 3-5-7: 20:00 Tối 2-4-6: 20:00	7.900.000	BU 05.24 ON C BU 06.24 ON A BU 06.24 ON E	
BLOOM (Đầu ra 6.5 - 7.0+)	10 Tuần ~60h	04/06 24/06	Tối 3-5-7: 20:00 Chiều 2-4-6: 17:45	8.900.000	BL 06.24 ON A BL 06.24 ON G	

LIÊN HỆ



Chính sách

- Ưu đãi:** Đăng ký nhóm 2 người cùng đợt: **giảm 200.000/người**
- Lớp học duy nhất nhỏ hơn 10 - 14 bạn, giáo viên chấm bài và theo sát quá trình học của mỗi bạn, không bỏ sót bất cứ bạn nào trong lớp.
- Hàn ngay 90% học phí gốc trong vòng 2 buổi đầu nếu không hài lòng - Học lại miễn phí theo chính sách!
- Kỹ năng Speaking có trợ giảng hỗ trợ quá trình luyện tập tại lớp, các bạn sẽ được luyện tập nhiều và có thêm bài tập ghi âm ở nhà được chấm chi tiết.
- Nền tảng công nghệ tự học giao diện giống kỳ thi thật, hướng dẫn đáp án chi tiết.

Humans of IELTS Insights

Xin chào

Người bạn chăm chỉ

Chúng mình là **đội ngũ học thuật của IELTS 1984** (gọi thân thương là Tám Bốn). Đầu tiên, chúng mình cảm ơn bạn vì đã dành ra ít phút đọc bài viết này, để Tám Bốn có thể dùng vẻ đẹp “nhan sắc” cảm mến bạn trước khi dùng vẻ đẹp “trí tuệ” cho phần nội dung sau của tạp chí >.<

Là một đội ngũ yêu tha thiết việc dạy học và giúp học viên giỏi lên, chúng mình rất trăn trở khi thấy các bạn tự học IELTS hoang mang và bị **"lạc" bởi vô số bài mẫu** trên thị trường. Đó là động lực lớn nhất để IELTS 1984 thực hiện tạp chí giải đề thi IELTS chi tiết hàng tháng và hoàn toàn miễn phí.



**IELTS
INSIGHTS**

ĐỘI NGŨ SẢN XUẤT

Đội ngũ sản xuất của chúng mình gồm có: team học thuật 9/15 giáo viên IELTS 8.5 - 9.0, bạn Tim - cố vấn học thuật người Mỹ và thầy Tony Grace - cựu giám khảo IDP.

Nếu bạn quan tâm hãy đón đọc tạp chí sớm nhất tại **Fanpage IELTS Insights - Giải chi tiết đề thi cùng IELTS 1984** nhen.

Task 1

(Thi ngày 23/03/2024)

The charts below show the protein and calorie intakes of people in different parts of the world. Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.

DISCUSSION

1 Idea cho overview

Với những đề không cho số năm cụ thể như bài này thì mình sẽ dùng **thì hiện tại đơn** nhé các bạn. Như thường lệ, ở phần Overview mình cần chỉ ra được những điểm nổi bật của biểu đồ.

Với những bài có 2 biểu đồ thì mình sẽ lần lượt nhìn vào từng biểu đồ để tìm ý tưởng. **Team academic IELTS 1984** chúng mình chọn nêu 2 điểm nổi bật chính như sau:

- Ở cả 2 biểu đồ:
 - North America luôn **cao nhất**.
 - Mức lý tưởng: North America **vượt mức này**, các vùng còn lại thì **dưới mức này**.
- Riêng biểu đồ 1: **Đạm động vật** chiếm phần lớn lượng protein của tất cả các vùng, trừ Ấn Độ.

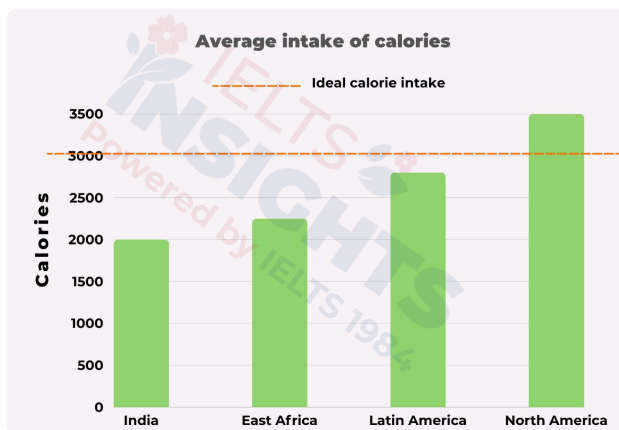
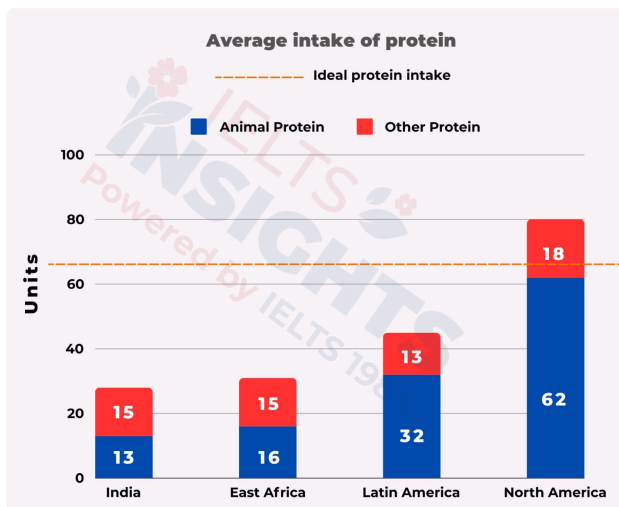
2 Cách phân 2 body

Ở bài này thì 2 biểu đồ nói về 2 nội dung khác nhau, nên mình sẽ dùng mỗi body để miêu tả một biểu đồ. Tuy nhiên bạn cần **lưu ý tả mức lý tưởng** (đường nằm ngang trong biểu đồ), để tránh bị thiếu thông tin nhé.

- **Body 1:** tả mức lý tưởng + so sánh lượng **protein từ động vật** và **protein từ nguồn khác** của bốn vùng lãnh thổ.
- **Body 2:** tả mức lý tưởng + so sánh lượng **calories** của bốn vùng

3 Cách lần lượt tả từng câu

Khi tả số liệu chúng mình nên viết theo một thứ tự rõ ràng để người đọc dễ theo dõi mạch logic của mình, tránh so sánh chông chéo với nhau sẽ rất rối. Trong bài này mình sẽ dùng mỗi đoạn body để tả một biểu đồ, cụ thể như sau:



- Ở **biểu đồ đầu tiên** mình sẽ so sánh 2 vùng có số protein lớn hơn trước là North America và Latin America, sau đó so sánh India với East Africa do 2 vùng này có số liệu tương tự nhau.
- Đối với **biểu đồ thứ hai** thì mình lần lượt tả và so sánh các vùng cho dễ theo dõi.

Body 1: Tả protein intake

(Câu 1) Nói về **ideal level** của **protein**. => (Câu 2) So sánh số animal protein của **North America** và **Latin America** (68 và 32), kèm theo thông tin về **other protein**. => (Câu 3) So sánh **East Africa** với **India** về số lượng animal protein (16 và 13) và nêu sự giống nhau về **other protein** (15).

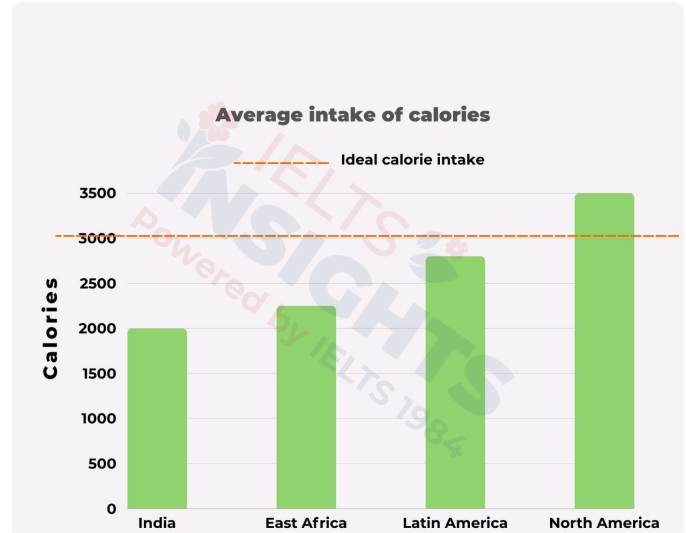
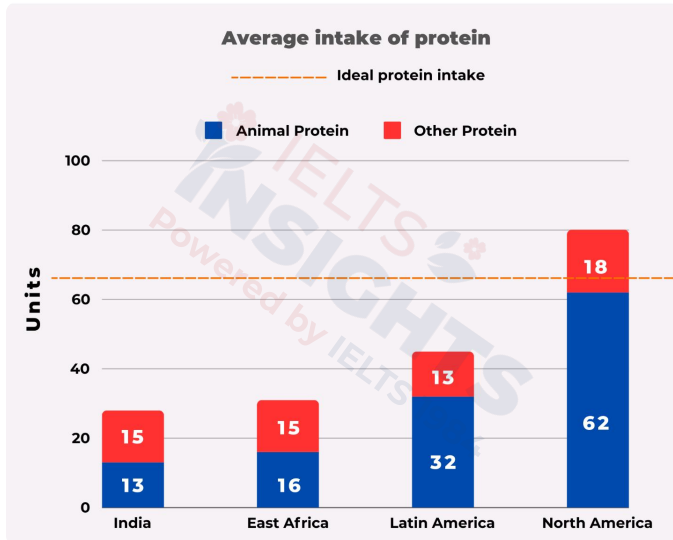
Body 1: Tả calorie intake

(Câu 1) Nêu ra số liệu **thấp nhất** của **India** (2000), so sánh nó với mức **ideal level** của **calorie** và gián tiếp tả số liệu **East Africa**. => (Câu 2) Tả số liệu của **Latin America** (2800), so sánh với **North America** (3500) và nhắc tới việc **North America** vượt ngưỡng lý tưởng bao nhiêu (>500).

Task 1

(Thi ngày 23/03/2024)

The charts below show the protein and calorie intakes of people in different parts of the world. Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.



4 Vocabulary

- **animal sources:** nguồn gốc động vật
- **from animals:** từ động vật
- **vegan protein:** đạm thuần chay (không thịt, cá, trứng, sữa...)
- **gross energy intake:** tổng năng lượng tiêu thụ
- **caloric intake:** lượng calo tiêu thụ

SAMPLE

Note

vocabulary | **paraphrasing**

The graphs illustrate how much protein and energy are taken in by people in four different areas of the world, namely India, East Africa, Latin America, and North America.

Overall, **animal sources** fulfill the majority of the protein needs in all regions except India. In addition, North Americans, with the most protein-rich and high-calorie diets among the groups, are the only population to exceed ideal levels of protein and calories.

Regarding dietary protein, the ideal amount is 68. In North America, 62 out of a total of 80 protein units come **from animals**, which is almost double the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources, and other proteins coming to 13 units. Meanwhile, East Africa and India have similar animal protein intakes, at 16 and 13 units respectively, and both places have the exact same consumption of **vegan protein**, at 15 units each.

In terms of **gross energy intake**, people from India consume the lowest amount, at 2000 calories, nearly 1000 short of the ideal level, and 300 less than their East African counterparts. The **caloric intake** of the typical Latin American is the second highest, at approximately 2800 calories, compared to North America's figure of 3500, which exceeds the recommended quota by over 500.



Bài tập (Đề thi ngày 23/03/2024)

Bạn làm 2 câu sau để kiểm tra về việc tả và so sánh số liệu nhé (có thể có 1 hoặc nhiều đáp án đúng)

CÂU 1

In North America, 62 out of a total of 80 protein units come from animals, which _____ (gấp đôi) the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources.

- (A) is twice higher than
- (B) is twice as high as
- (C) doubles
- (D) is doubled

CÂU 2

Tả Latin American đứng thứ nhì, at approximately 2800 calories, compared to North America's level of 3500.

- (A) Latin American is the second highest figure
- (B) The caloric intake of the typical Latin American is the second biggest
- (C) The intake of calories of the typical Latin American is the second greatest
- (D) Latin American ranks second in terms of caloric intake

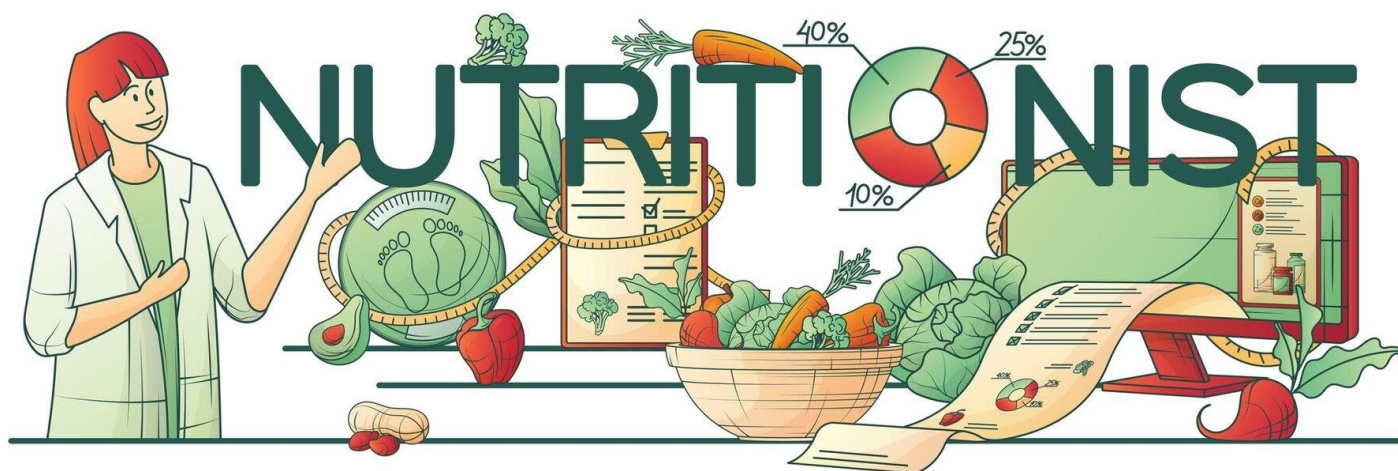
Tham gia giải đố và nhận thưởng bằng cách quét mã QR code phía bên phải hoặc truy cập

<https://ielts1984.vn/ielts-insights>



Đáp án sẽ được công bố tại:

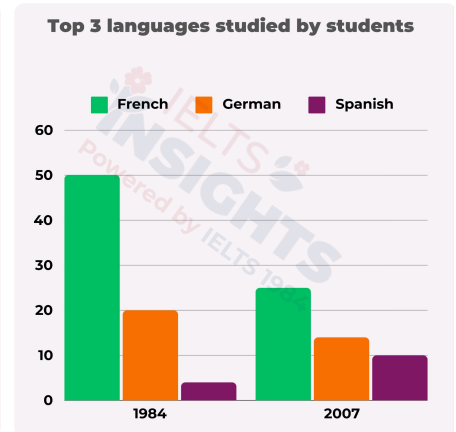
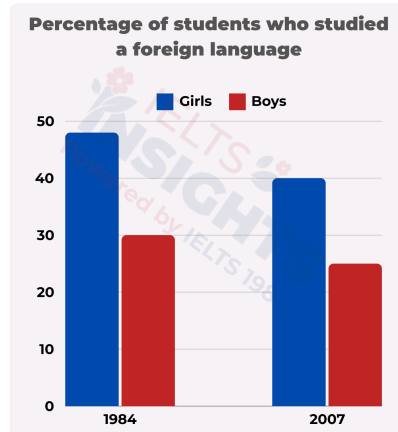
<https://www.facebook.com/ielts1984.insights>



Task 1

(Thi ngày 06/04/2024)

The two bar charts below show the proportion of 14- to 16-year-old students studying a foreign language in an English speaking country, and the top three foreign languages.



DISCUSSION

1 Idea cho overview

2 biểu đồ trong bài này **có sự thay đổi thời gian** (2 năm khác nhau), và mỗi biểu đồ nói về nội dung khác nhau. Biểu đồ 1 về tỷ lệ phần trăm học sinh học ngoại ngữ theo giới tính. Biểu đồ 2 về tỷ lệ phần trăm học sinh chọn học 3 ngôn ngữ khác nhau.

Team academic IELTS 1984 chọn một số đặc điểm nổi bật sau ở cả 2 biểu đồ để đưa vào phần Overview:

1. Xu hướng:

- **Biểu đồ 1:** phần trăm học sinh học ngoại ngữ ở cả nam và nữ **đều giảm**.
- **Biểu đồ 2:** phần trăm học sinh học French và German **đều giảm**, trừ Spanish.

2. Về lớn nhất, nhỏ nhất:

- Biểu đồ 1: phần trăm nữ học ngoại ngữ **luôn** cao hơn nam.
- Biểu đồ 2: học sinh học French **luôn** nhiều hơn hai thứ tiếng còn lại.

2 Cách phân 2 body và tả từng câu

Do bài này mình có 2 biểu đồ nên hiển nhiên cách phân sẽ là mỗi body sẽ tả 1 biểu đồ, và trong mỗi body mình sẽ so sánh và tả xu hướng của các nhóm:

• Body 1: Biểu đồ theo giới tính

(Câu 1) So sánh phần trăm học sinh mỗi giới tính học ngoại ngữ trong năm 1984 (nữ: gần 50%, nam: 30%) =>

(Câu 2) Tả sự thay đổi của các giới tính là đều giảm, và con số lần lượt đạt mức bao nhiêu vào năm 2007. (nữ: 40%, nam: 25%).

• Body 1: Biểu đồ theo ngôn ngữ

(Câu 1) Vào năm 1984, French phổ biến nhất với 50% học sinh theo học => **(Câu 2)** Số liệu của German theo sau với 20% và Spanish xếp thứ ba với con số không đáng kể là 5% => **(Câu 3)** Bar của French: giảm xuống một nửa còn 25% ở năm cuối => **(Câu 4)** Bar của German tương tự: giảm xuống còn 15% => **(Câu 5)** Bar của Spanish ngược lại: tăng lên gấp đôi thành 10% trong năm cuối.

3 Paraphrasing:

Trong bài, mình sẽ cần paraphrase **2 nhóm học sinh nam và nữ**. Ngoài **girls** và **boys** như trên biểu đồ, mình có thể sử dụng **male** và **female**, tuy nhiên 2 từ này vừa là danh từ vừa là tính từ:

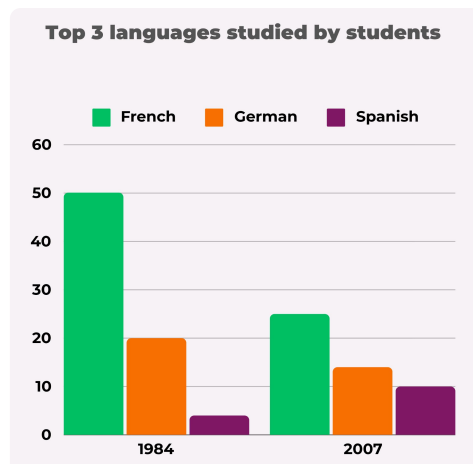
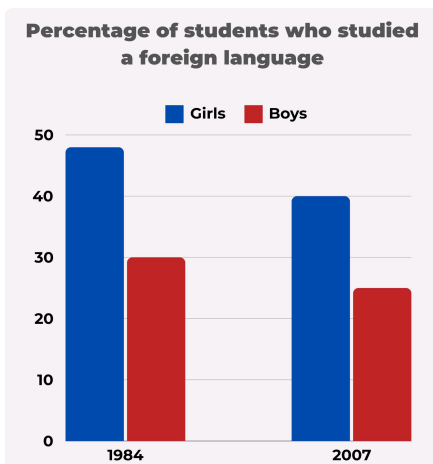
- Nếu dùng tính từ: **female / male + students // young learners**
 - Nếu dùng danh từ: **females / males** => khi nói chung chung thì dùng ở số nhiều nhé
- Ngoài ra một cụm khác cũng hay bị lặp trong bài là **"học một ngôn ngữ"**:
- study a language
 - learn another language
 - be interested in this activity

4 Vocabulary

- **Negligible (adj):** Không đáng kể
- **Respectively (adv):** Lần lượt

Task 1

(Thi ngày 06/04/2024)



The two bar charts below show the proportion of 14- to 16-year-old students studying a foreign language in an English speaking country, and the top three foreign languages.

SAMPLE

Note

vocabulary | **paraphrasing**

The first chart shows the proportions of **14- to 16-year-old boys and girls studying foreign languages** in one particular English-speaking country, and the second one shows the three most popular languages studied in those same years.

Overall, **females** engaged in **learning a foreign language** in greater numbers than their **male counterparts**, and both genders' **interests in this activity** decreased over the given period. In addition, though French remained the most chosen language, it declined in popularity, as did German, while the opposite was the case for Spanish.

Looking first at language studying by gender, in 1984, nearly half of **female students studied a foreign language**, compared to 30% of males. After 23 years, both genders witnessed a decrease in **interest in studying languages**, with the figures for females and males dropping to 40% and 25%, **respectively**.

Regarding the three languages shown, in 1984, French was the most popular, with half of all the students **studying this language**. In a distant second place was German, at 20%, and Spanish came third, with a **negligible** 5%. By 2007, French had become much less popular, as only around a quarter of **pupils** in this age group studied it, and around 13% studied German. In contrast, the percentage of Spanish learners doubled, reaching 10% by 2007.

Bài tập (Đề thi ngày 06/04/2024)

Chọn những câu đúng trong các câu sau:

CÂU 1 Vào năm 1984, tiếng Pháp phổ biến nhất với một nửa số học sinh theo học.

- (A) In 1984, French was the most popular, with 50% of students studied it.
- (B) In 1984, French was the most commonly chosen language, with half of students studying it.
- (C) In 1984, the percentage of French was 50%, making it the most popular language.
- (D) In 1984, French was studied by 50% of students, making it the most chosen language.

Chọn những câu đúng trong các câu sau:

CÂU 2 The percentage of Spanish learners _____, reaching 10% by 2007.

- (A) Halved
- (B) Doubled
- (C) Increased two-fold
- (D) Decreased

Tham gia giải đố và nhận thưởng bằng cách quét mã QR code phía bên phải hoặc truy cập

<https://ielts1984.vn/ielts-insights>

Đáp án sẽ được công bố tại:

<https://www.facebook.com/ielts1984.insights>



Task 2

(Thi ngày 02/04/2024)

Many working people do not have enough free time off work to spend with their families and friends. Why? What are the effects on family life and society as a whole?

DISCUSSION

1 Idea & Cách lập luận

Đây là một topic khá quen thuộc, đề bài đưa ra xu hướng, đó là, những người làm việc **không có đủ thời gian tách biệt khỏi công việc để dành cho gia đình và bạn bè**. Vậy nguyên nhân của việc này là do đâu? Và ảnh hưởng của việc này lên mối quan hệ gia đình, và lên xã hội là gì? Đề hỏi về nguyên nhân và tác động, vậy nên mình chỉ cần trình bày 2 body như sau:

Body 1: Về phần **nguyên nhân**, **team academic IELTS 1984** nghĩ có 2 lý do chính:

- Lý do đầu tiên là do **sự cạnh tranh trong thị trường việc làm ngày càng tăng cao**, điều đó đòi hỏi người lao động phải **làm việc nhiều hơn để giữ được công việc và thăng tiến**. Vì dành quá nhiều thời gian để làm việc, họ không còn đủ thời gian rảnh và năng lượng để tận hưởng các hoạt động cùng với gia đình và bạn bè.
- Đồng thời, **những tiến bộ về công nghệ**, như smartphones hay the Internet, **khiến ranh giới giữa công việc và cuộc sống cá nhân bị mờ dần**. Chẳng hạn như khi đang nghỉ phép đi Đà Lạt "chữa lành" thì mình cũng phải mang theo laptop bởi vì "lỡ đâu trễ deadline", hay không thể từ chối cuộc gọi hay email từ khách hàng, như vậy thì rất **khó dành sự tập trung hoàn toàn cho những người thân yêu**.

Body 2: Ở phần **tác động**, mọi người lưu ý rằng trong đề đã yêu cầu tự mình nêu tác động lên 2 thứ: mối quan hệ gia đình & xã hội. Vậy nên, dù đúng là làm việc nhiều quá có thể khiến cho người yêu giận rồi dễ chia tay, nhưng idea này không đưa vào bài được, vì nó không có tác động lên mối quan hệ trong gia đình, hay xã hội nói chung nên.

- Đối với tác động của xu hướng này lên **cuộc sống gia đình**, điều này làm **suy yếu mối quan hệ** giữa các thành viên trong gia đình, và **cản trở sự phát triển của trẻ em** do thiếu thời gian quan tâm từ người lớn.

- Đối với **tác động ở cấp độ xã hội**, xu hướng làm việc quá độ này sẽ làm **giảm sự hài lòng trong công việc** đối với lực lượng lao động, dẫn đến việc xu hướng này **không bền vững để phát triển kinh tế về lâu dài**.

2 Phát triển ý

Body 1: Nói về **nguyên nhân** dẫn đến xu hướng này.

(Câu 1) Topic sentence: Việc thiếu thời gian rảnh của người lao động là do 1 số yếu tố => **(Câu 2) (Nguyên nhân 1):** Thị trường lao động ngày càng cạnh tranh đòi hỏi các cá nhân phải làm việc quá mức để đảm bảo việc làm và thăng tiến trong sự nghiệp, khiến họ có ít thời gian rảnh hơn và ít năng lượng còn lại để tận hưởng => **(Câu 3) (Tác động):** Về lâu dài, điều này làm giảm mong muốn tham gia vào các hoạt động gia đình hoặc các cuộc tụ họp xã hội. **(Câu 4) (Nguyên nhân 2):** Một yếu tố khác là những tiến bộ về công nghệ đã làm mờ đi ranh giới giữa công việc và cuộc sống cá nhân => **(Câu 5) (Tác động):** Việc liên tục kết nối với các liên lạc liên quan đến công việc khiến việc dành thời gian và sự toàn tâm toàn ý cho gia đình trở nên khó khăn, ngay cả khi không trong giờ làm việc.

Body 2: Nói về những **tác động** của việc này lên mối quan hệ gia đình và lên xã hội.

(Câu 1) Topic sentence: Hậu quả của lối sống lấy công việc làm trung tâm này là rất lớn => **(Câu 2) (Sự ảnh hưởng lên mối quan hệ gia đình)** Việc thiếu thời gian chất lượng dành cho các thành viên trong gia đình có thể làm suy yếu mối quan hệ gia đình và cản trở sự phát triển về mặt xã hội và cảm xúc của trẻ. => **(Câu 3) (Tác động)** Điều này khiến khoảng cách thế hệ trở nên trầm trọng hơn và cản trở trẻ em phát triển toàn diện do sự thiếu thời gian quan tâm, hướng dẫn của người lớn. => **(Câu 4) (Sự ảnh hưởng lên xã hội)** Không đủ thời gian cho các mối quan hệ ý nghĩa có thể dẫn đến giảm sự hài lòng trong công việc và tăng mức độ căng thẳng, không bền vững về mặt năng suất của xã hội. => **(Câu 5) (Ví dụ)** Xu hướng nổi tiếng "quiet quitting", trong đó nhân viên chỉ hoàn thành nhiệm vụ cơ bản mà không nỗ lực cho công việc, có thể cản trở tăng trưởng kinh tế về lâu dài.

Task 2 (Thi ngày 02/04/2024)

Many working people do not have enough free time off work to spend with their families and friends. Why? What are the effects on family life and society as a whole?

3 Paraphrasing

Cụm **"not having enough free time off work to spend with their families and friends"** có thể bị lặp lại nhiều trong bài, dưới đây là một số cách diễn đạt có ý nghĩa tương tự mang nghĩa tập trung vào công việc và thiếu thời gian cho các hoạt động ngoài công việc

- Inadequate time outside of work
- The shortage of free time
- a work-centric lifestyle
- not have sufficient time for meaningful relationships

4 Vocabulary

- **secure one's employment:** đảm bảo việc làm
- **blur the line between A and B:** làm mờ ranh giới giữa A và B
- **work-centric lifestyle:** lối sống lấy công việc làm trung tâm
- **a state of constant connectivity:** sống trong tình trạng kết nối liên tục
- **undivided attention:** sự tập trung tuyệt đối, sự toàn tâm toàn ý

SAMPLE

Note

vocabulary | paraphrasing

It has been observed that many working individuals find themselves **without adequate time outside of work** to spend with family and friends. This essay will discuss the causes of this phenomenon and its impacts on family ties and society.

The shortage of free time among workers is attributed to several factors. First and foremost among them is that the increasingly competitive labor market these days requires individuals to work long hours to **secure their employment** and advance their careers, leaving them with less free time and little energy remaining to enjoy themselves. Over time, this reduces their desire and enthusiasm to engage in family activities or social gatherings. Another contributing factor is that technological advances, including the Internet and smartphones, have **blurred the lines** between work and personal life. Living in **a state of constant connectivity** makes it difficult to retreat from work-related communications, even while off the clock, thereby interfering with the quality time and **undivided attention** people need for interactions with their loved ones.

The adverse consequences of such a **work-centric lifestyle** are significant in terms of children's development and productivity in society. With regard to the former, the lack of quality time spent with family members can weaken family bonds and impede children's emotional and social development. This could exacerbate misunderstandings between generations and prevent children from developing into well-rounded individuals due to the absence of care and guidance from their parents. On a societal level, not **having sufficient time for meaningful relationships** can lead to decreased job satisfaction and increased stress levels, which is unsustainable in terms of a society's productivity. For instance, in response to a growing work-life imbalance, there has been an infamous trend known as 'quiet quitting,' where employees only fulfill their basic duties and avoid putting in extra effort, potentially hindering economic growth in the long run.

In conclusion, the fact that many people do not have sufficient free time to spend with family and friends among working individuals is driven by today's intense job demands and modern technology. This trend poses significant challenges for both family connections and a society's economic health in the long term.



Bài tập (Đề thi ngày 02/04/2024)

Mọi người làm 2 bài tập sau đây để đảm bảo mình đã nắm được ý chính của bài essay, và tập viết để ôn lại từ vựng nhé.

CÂU 1

According to the essay, what could be an impact on children due to the absence of quality family time?

- (A) They can fully focus on their studies and have better academic performance.
- (B) It could be difficult for them to develop emotionally and socially.
- (C) There could be more conflicts between children and parents.
- (D) Children might become stressed and depressed without care and guidance from their parents.

CÂU 2

Viết 2 câu sau dựa vào gợi ý. Những từ in đậm đã xuất hiện trong bài essay, bạn có thể tham khảo để ôn lại từ vựng nhé.

(1) Với **sự phát triển của công nghệ**, rất khó để *tạo ra một ranh giới rõ ràng (set a clear boundary)* giữa công việc và đời sống cá nhân, dẫn đến việc người lao động khó *dứt ra khỏi (disconnect from...)* **các cuộc hội thoại liên quan đến công việc**. (2) **Trạng thái liên tục kết nối** như vậy khiến họ luôn có cảm giác bận rộn, không thể dành **thời gian và sự toàn tâm toàn ý** cho gia đình và bạn bè, thậm chí vào ban đêm hoặc cuối tuần.

Tham gia giải đố và nhận thưởng bằng cách quét mã QR code phía bên phải hoặc truy cập

<https://ielts1984.vn/ielts-insights>



Đáp án sẽ được công bố tại:

<https://www.facebook.com/ielts1984.insights>



Task 2

(Thi ngày 06/04/2024)

These days, there's no need to go to watch live performances (eg. a show or a concert) because what we can see on TV or computer screens is better. To what extent do you agree or disagree?

DISCUSSION

1 Idea & Cách lập luận

Đề bài đưa ra nhận định là ngày nay, chúng ta **không cần đi đến các sự kiện để xem trực tiếp nữa** bởi vì **xem trên TV thì tốt hơn**.

Đề này rất là "hợp thời" với xu hướng giải trí lên ngôi như hiện tại phải không mọi người? Vậy nên chúng mình nghĩ là **không quá khó** để tìm ý tưởng cho bài này.

Chẳng hạn, ai cũng biết là khi đi xem concert của Black Pink, hay show của Hà Anh Tuấn, trải nghiệm của những sự kiện này rất khác biệt, nhờ vào hiệu ứng âm thanh ánh sáng; hơn nữa, mình được cùng say sưa tận hưởng âm nhạc với hàng ngàn, thậm chí hàng triệu khán giả khác nữa, đây là một cảm xúc gắn kết với cộng đồng xung quanh.

Và không cần phải nói thì ai cũng biết là xem TV thì lại rất là tiện, ví dụ mình không cần phải bay tuốt qua Singapore mới có thể nghe Taylor Swift hát, mà mình thích xem lúc nào thì xem, chỉ cần có dàn loa hoặc TV sắc nét là sẽ có trải nghiệm vô cùng tuyệt vời.

Cái khó của bài này đó là ý kiến nào nghe cũng có vẻ hợp lý, nên mình không biết đồng ý hay không đồng ý. Ở đây, **team academic IELTS 1984** sẽ đồng ý một phần với quan điểm trong đề, vì sẽ có những nhóm người khác nhau với sở thích khác nhau. Quan trọng nhất đó là trong **bài cần mình chỉ ra cụ thể** là nhóm nào, để essay của mình không bị ba phải, kiểu "tùy, sao cũng được".

- Nhóm những người nào **không thích nơi đông đúc hoặc chỉ cần xem show để giải trí** nhanh gọn thôi, thì xem ở nhà tốt hơn;
- Còn nhóm những người là **fan cứng của các nghệ sĩ** thì sẽ thích đi xem trực tiếp hơn.

Và hiển nhiên là ở mỗi body mình sẽ đi vào phân tích từng nhóm.



2 Phát triển ý

Body 1: nhóm không thích nơi đông đúc hoặc chỉ cần xem show để giải trí nhanh gọn thì xem ở nhà tốt hơn

(Câu 1) Topic sentence: Những người không thích những nơi đông người và chỉ xem âm nhạc là 1 trong những hình thức giải trí, thì việc xem trên TV tốt hơn. => **(Câu 2) (Lập luận 1)** Việc đến những nơi đông người có thể làm cho một số người cảm thấy không thoải mái, do đó họ chọn việc xem tại nhà. => **(Câu 3)** Việc xem các buổi biểu diễn âm nhạc trên TV cũng mang lại cảm giác và trải nghiệm tốt, nhờ vào các công nghệ hình ảnh và âm thanh hiện đại => **(Câu 4+5) (Lập luận 2)** Trong môi trường làm việc bận rộn ngày nay, chúng ta có rất ít ngày nghỉ phép. Do đó việc có thể dành ra thời gian để đi xem "show" âm nhạc là một việc rất khó, vì vậy việc xem tại nhà là một hình thức giải trí tiết kiệm thời gian và tiện lợi.

Body 2: việc tham gia các sự kiện âm nhạc tốt hơn cho fans

(Câu 1) Topic sentence: Việc đến xem các show âm nhạc mang đến những trải nghiệm giải trí khó quên cho fans. => **(Câu 2) (Lập luận 1)** Cách bố trí sân khấu đẹp mắt và hệ thống chiếu sáng tạo hiệu ứng chân thật làm tăng sự hấp dẫn cho phần trình diễn của các nghệ sĩ. => **(Câu 3) (Đưa ra tác động)** Việc này tạo nên không khí sôi nổi và đầy năng lượng, thứ không thể có được khi xem qua TV ở nhà. => **(Câu 4) (Lập luận 2)** Ngoài ra, việc xem trực tiếp giúp cho các fans cảm thấy mình là một phần của cộng đồng yêu nhạc, có cùng sở thích, được thưởng thức âm nhạc cùng nhau. => **(Câu 5) (Đưa ra ví dụ)** Ví dụ điển hình của việc này là Eras Tour của Taylor Swift đã thu hút hàng triệu fans của cô ở khắp mọi nơi trên thế giới tham gia.

Task 2 (Thi ngày 06/04/2024)

These days, there's no need to go to watch live performances (eg. a show or a concert) because what we can see on TV or computer screens is better. To what extent do you agree or disagree?

3 Paraphrasing

Cụm **"go to watch live performances"** mình sẽ phải lặp lại nhiều trong bài, nên dưới đây có một vài cách diễn đạt có ý nghĩa tương tự, mình cũng có thể dùng để tránh lặp từ nhen các bạn:

- attend live performances
- attend/ going to concerts
- enjoy live shows

4 Vocabulary

- **immersive experience:** trải nghiệm rất thực tế (làm cho chúng ta đắm chìm vào âm nhạc)
- **appealing:** hấp dẫn
- **come equipped with:** được trang bị
- **elaborate stage setups:** sân khấu được chuẩn bị kỹ càng và đẹp
- **crucial elements:** các yếu tố quan trọng
- **electrifying atmosphere:** không khí sôi nổi

SAMPLE

Note

vocabulary | **paraphrasing**

It is argued by some that there is no longer any need to **attend live performances**, because watching them on TV or computer screens is even better. While this opinion is reasonable to an extent, I believe that **going to live concerts** gives us a much more **immersive experience**.

On the one hand, people who do not like to be in crowded places, and those who view shows merely as a form of relaxation, would most reasonably choose to watch concerts on TV. Firstly, being in noisy and crowded places causes some individuals to feel uncomfortable, making the option of watching concerts at home more appealing. Watching performances at home can also offer a pleasant experience thanks to high-quality sound and visual effects that today's TVs **come equipped with**. Moreover, in today's fast-paced and busy working culture, people are given fewer days off. Therefore, being able to set aside enough time and money to attend concerts has become something of a luxury that not many can afford, while enjoying shows at home is a more time-saving and convenient form of entertainment.

On the other hand, attending a live concert offers fans an unforgettable and collective entertainment experience unmatched by simply enjoying it from home. **Elaborate stage setups** and stunning lighting effects are **crucial elements** that enhance artists' performances. This produces an **electrifying atmosphere** filled with excitement, passion and energy, creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture. In addition, a sense of community and fulfillment can be built among those involved, as both fans and artists **enjoy live shows** together. This is exemplified by the popularity of Taylor Swift's Eras Tour, which has attracted millions of fans worldwide to **attend concerts** in various countries.

In conclusion, people who are not able to attend concerts can enjoy the shows on high-tech TVs with vibrant colors and high quality sound systems. However, going to concerts offers fans unique experiences and a feeling of belonging that cannot be replicated at home.



Bài tập (Đề thi ngày 06/04/2024)

Dựa trên thông tin trong bài essay vừa rồi, bạn hãy chọn đáp án phù hợp để hoàn thiện các câu sau:

- 1 Many people like watching concerts at home because of ...
- 2 Modern TVs can offer a pleasant experience ...
- 3 The sense of community at live concerts ...
- 4 The excitement and energy in live performances ...

- A ... they are equipped with high-quality sound and visual effects
- B ... it is more convenient and less crowded.
- C ... creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture.
- D ... the convenience it offers.
- E ... with advanced sound and visual effects.
- F ... cannot be fully captured by watching TV.
- G ... helps build stronger bonds among attendees.
- H ... result from elaborate stage setups and lighting effects.

Tham gia giải đố và nhận thưởng bằng cách quét mã QR code phía bên phải hoặc truy cập

<https://ielts1984.vn/ielts-insights>

Đáp án sẽ được công bố tại:

<https://www.facebook.com/ielts1984.insights>



Task 2

(Thi ngày 13/04/2024)

The values that we learn from our parents and family have a greater influence on our future success than knowledge and skills we learn at school. To what extent do you agree or disagree?

DISCUSSION

1 Idea & Cách lập luận

Đề bài hỏi là sự thành công trong tương lai thì ảnh hưởng bởi những **giá trị từ ba mẹ**, hay là từ **kỹ năng và kiến thức học được từ trường học**.

Đầu tiên, có thể thấy cả hai yếu tố này đều ảnh hưởng đến thành công của một người:

- Chẳng hạn mình thấy có những "tổng tài" F2, F3,... (doanh nhân thế hệ sau) điều hành việc kinh doanh của gia đình rất thành công, hoặc một số gia đình nghệ sĩ nổi tiếng, và họ thường chia sẻ là họ được thừa hưởng những phẩm chất và giá trị tốt đẹp học từ gia đình.
- Nhưng mình cũng thấy có rất nhiều người khác có sự nghiệp vững chắc, chẳng hạn như bác sĩ hoặc kiến trúc sư, và sự thành công đó thường đến từ kiến thức chuyên môn và kỹ năng học được trong quá trình học tập và đào tạo.

Ở đây, quan điểm của **team IELTS 1984** đó là sự ảnh hưởng của gia đình cũng quan trọng, nhưng nó có những yếu tố hạn chế, ví dụ như là khi con cái lớn hơn thì sẽ không còn quá chịu ảnh hưởng từ ba mẹ nữa, và trong xã hội hiện đại thì ba mẹ phần lớn cũng không có nhiều thời gian để dạy dỗ con cái. Do đó chúng mình đồng ý với quan điểm **kiến thức và kỹ năng đến từ trường học** có ảnh hưởng nhiều hơn đến sự thành công.

Vậy nên bài này khó ở chỗ là mình phải làm sao để cho quan điểm của mình rõ ràng và thuyết phục hơn ý còn lại. Bài này mình sẽ trình bày như sau cho 2 đoạn thân bài:

+ Ở **body 1**: Chúng mình bàn luận về việc là cha mẹ dạy cho con cái những phẩm chất tốt, và những phẩm chất này sẽ ảnh hưởng đến thành công của một người trong tương lai. Nhưng chúng mình sử dụng ngôn ngữ trong bài là "**những người ủng hộ** về quan điểm sự ảnh hưởng của cha mẹ" để đẩy về **ngôi thứ 3**, để làm rõ rằng đây không phải là quan điểm của mình.

Chúng mình chọn cách tiếp cận **antithesis (phản đề)** trong ngay body 1, để nói rằng cách này có thể không hiệu quả và chưa chắc là đảm bảo thành công trong tương lai.

+ Ở **body 2**: **Team IELTS 1984** đưa ra 2 lý do tại sao sự thành công thì ảnh hưởng bởi kiến thức và kỹ năng đến từ trường học.

- Hầu như công việc nào bây giờ thì cũng cần phải đi học để có **kiến thức chuyên môn**
- Ngoài ra, trường học sẽ giúp chúng ta phát triển những **kỹ năng rất cần thiết**, hỗ trợ chúng ta làm việc hiệu quả hơn trong tương lai.

2 Phát triển ý

Body 1: phân tích về việc học từ cha mẹ

(**Câu 1**) **Topic sentence**: Ba mẹ dạy cho con những phẩm chất mà ảnh hưởng đến sự thành công, và những thứ phẩm chất này thì hầu như không dạy ở trường học => (**Câu 2**) Các phẩm chất này là lòng tự trọng và sự khiêm tốn, những phẩm chất này thì thường được ba mẹ dạy cho con cái thông qua các sinh hoạt hằng ngày => (**Câu 3**) **Phản đề**: Tuy nhiên, cách dạy này sẽ không có tác dụng khi trẻ nhỏ lớn lên, vì khi lớn lên, chúng ta thường có xu hướng không còn nghe mọi thứ mà ba mẹ dạy => (**Câu 4**) **Thêm một lập luận phản đề**: Ngày nay các vợ chồng trẻ gặp khó khăn trong việc dành thời gian cho con, và cũng thường thiếu kỹ năng dạy con các bài học trong cuộc sống.

Body 2: phân tích về việc học kiến thức và kỹ năng ở trường

(**Câu 1**) **Topic sentence**: Kiến thức và kỹ năng ở trường là nền tảng trong việc thành công trong công việc sau này => (**Câu 2**) **Lý do 1**: Để thành chuyên gia trong bất kì lĩnh vực nào, thì đều cần phải có kiến thức sâu về lĩnh vực, ngành nghề đó => (**Câu 3**) **Ví dụ**: các bác sĩ phẫu thuật mà đã rất thành công thì thường đã phải qua nhiều năm học hành và huấn luyện trước khi được cho phép mổ trên người thật => (**Câu 4**) **Lý do 2**: Môi trường ở trường học thì thường giúp nuôi dưỡng các kỹ năng mềm thông qua các dự án hay là thuyết trình => (**Câu 5**) **Ví dụ**: những kỹ năng như khả năng phân tích, giải quyết vấn đề, hoặc làm việc nhóm học được ở trường sẽ giúp cho một người thích nghi và làm việc hiệu quả hơn trong môi trường làm việc hiện nay.

Task 2 (Thi ngày 13/04/2024)

The values that we learn from our parents and family have a greater influence on our future success than knowledge and skills we learn at school. To what extent do you agree or disagree?

3 Paraphrasing

Thử thách của đề này là hạn chế lặp từ khoá chính là **success**, các bạn có thể tham khảo một số cụm sau đây để paraphrase nhé (lưu ý rằng những cụm sau **không đồng nghĩa** 100%), các bạn cần cân nhắc ngữ cảnh để paraphrase cho phù hợp nhé!

- long-term accomplishments
- professional achievements
- future prospects

4 Vocabulary

- **Play a pivotal role in something:** đóng vai trò quan trọng trong một cái gì đó.
- **Instill something in/into somebody:** truyền cho ai đó một cái gì đó (thường là phẩm chất tốt, như sự tự tin, kỉ luật).
- **Foster (v):** nuôi dưỡng.
- **Parental influence:** Sự ảnh hưởng của ba mẹ.
- **Be fundamental to something:** là nền tảng cho một cái gì đó.
- **Deliberately or subconsciously:** một cách cố tình hoặc là trong tiềm thức (tức là mình không cố tình hay là chủ động làm một cái gì đó)

SAMPLE

Note

vocabulary | paraphrasing

Opinions are divided on whether values learned from our parents or knowledge and skills gained at school are more influential in determining success in life. While some believe in the formative influence of one's parents, what we learn at school **plays a more pivotal role** in our **long-term accomplishments**.

Proponents of **parental influence** may argue that some qualities that are important for success that are rarely taught at school, where time is mostly spent on academic subjects. Ideally, some of these values, such as integrity and humility, are often **instilled deliberately or subconsciously** through stories or good examples set by parents, contributing to shaping one's character and choices as adults. However, the effectiveness of these lessons may diminish as children enter their teenage years and crave independence, instinctively choosing to reject conventional wisdom. Another problem is that, in today's fast-paced world, many young parents find themselves struggling both to find sufficient time for their children and to develop the skills needed to impart life lessons effectively.

I believe that knowledge and skill sets accumulated in educational settings **are fundamental to professional achievements**. All professions these days require not only in-depth knowledge, but also logical and critical thinking, which are the cornerstones of expertise in any field. For example, surgeons undergo years of highly intense training in medical school before they are allowed to operate on a human being. Additionally, school environments **foster** the development of marketable soft skills through group projects and presentations. In fact, the professional world requires abilities such as critical analysis, problem solving, and teamwork, which are essential for adapting quickly and working more effectively in any career.

In conclusion, although parental influence does impact one's **future prospects** to some extent, I strongly believe that the specialized knowledge and practical skills acquired in school are of greater importance for long-term success.

Bài tập (Đề thi ngày 13/04/2024)

Bài tập này sẽ hơi nâng cao một chút, mình sẽ rèn luyện cách suy nghĩ theo kiểu phản đề, nghĩa là chỉ ra điểm thiếu sót nào đó trong lập luận ở trước.

Bạn hãy chọn những câu lập luận phản đề hợp lý cho ý tưởng sau đây (có thể có nhiều đáp án):

CÂU 1 Knowledge gained from school can contribute to one's success. However, ...

- A** such knowledge often lacks real-world applications and does not always align with the most up-to-date information.
- B** school provides structured learning across various subjects, which can significantly contribute to overall success.
- C** school-based learning can sometimes emphasize theoretical knowledge, which might not translate directly into workplace success.
- D** knowledge and values taught by parents are more applicable in today's modern world.

Tham gia giải đố và nhận thưởng bằng cách quét mã QR code phía bên phải hoặc truy cập

<https://ielts1984.vn/ielts-insights>

Đáp án sẽ được công bố tại:

<https://www.facebook.com/ielts1984.insights>



Bài viết của bạn đọc

Nhận xét từ IELTS 1984

Đầu tiên, xin chúc mừng bạn Quỳnh. Bài viết của Quỳnh đã nhận được điểm số rất ấn tượng từ cựu giám khảo là **8.5!**

Quỳnh thực hành tốt dựa trên những kiến thức đã được truyền đạt qua tạp chí IELTS Insights. Bạn đã sáng tạo thêm cho bài làm ở phần phát triển ý bằng cách đưa ra một số ví dụ khác kết hợp với ý tưởng đã được gợi ý từ bài mẫu của **team academic IELTS 1984** đã đăng ở **tạp chí IELTS Insights VOL.09 | April 2024** khá tốt. Về điểm thành phần giám khảo đánh giá như sau:

- **TR & CC:** Bài của bạn đã được chấm 9 điểm tuyệt đối cho 2 band điểm này, nhờ vào quan điểm nhất quán trong cả bài. Trong mỗi đoạn văn thân bài, các ideas được sắp xếp rõ ràng, và phát triển đầy đủ bằng các ví dụ.
- **LR & GR:** Bài essay cũng nhận được số điểm rất ấn tượng là 8 cho 2 band điểm này, và trong bài bạn tập trung vào những từ vựng về chủ đề quảng cáo, và có học hỏi một số cụm hữu ích được gợi ý trong IELTS Insights, chẳng hạn:
 - **fear of missing out**
 - **seek out the latest items**
 - **keep up with their peers**
 - **associate A with B**
 - **distinguish/ differentiate A from B**

Bài viết

Đề thi ngày 03/03/2024

The main purpose of advertising is to increase the sales of products that people don't really need. To what extent do you agree or disagree?

Opinions are divided whether it is true that the ultimate aim of advertising is to persuade people to buy unnecessary things. Although some adverts may promote such behavior, I believe that product marketing has many other important roles nowadays.

Granted, advertising may create artificial wants, as many marketing campaigns can stimulate viewers' emotions, such as the fear of missing out. A prime example of this could be Iphone. Every year, people queue for hours to buy the latest models, even when they already have a perfectly good phone that is still functions well. The increase in Iphone sales proves the effect of advertisements on consumers: it encourages people to habitually seek out the latest items to keep up with their peers.

However, I believe the key purposes of advertising are to develop brand awareness and distinguish a product from its competitors'. To begin with, adverts convey messages from brands, helping consumers buy products that catering their needs and beliefs. For instance, The Body Shop, a British cosmetic company, associates itself with cruelty-free and vegan practices in its advertising campaigns, which attracts buyers who tend to prioritize these values. In addition, in order to survive on the open market economic system, it is necessary for brands to improve their recognition. Advertising enables them to do so by aiding their products stand out in a market filled with similar ones. A good case in point is Honda, a Japanese car manufacturer, has firmly established itself in the market through its advertisements that emphasize the brand's commitment to reducing fuel consumption.

In conclusion, while advertising may contribute to compulsive buying of unneeded items, I contend that increasing brand awareness and recognition are the main goals of marketing strategies.

**Bài tham dự chuyên mục “Bài viết của bạn đọc” đến từ bạn
T*** T** Xuân Quỳnh**





Đây là nội dung được thực hiện bởi trung tâm IELTS 1984. Các bạn có thể đọc thêm nhiều bài mẫu, với hướng dẫn viết bài chi tiết từ số 0, tại website trung tâm nha.

<https://ielts1984.vn/tong-quan-ve-ielts/ielts-writing-task-2>

QR code:



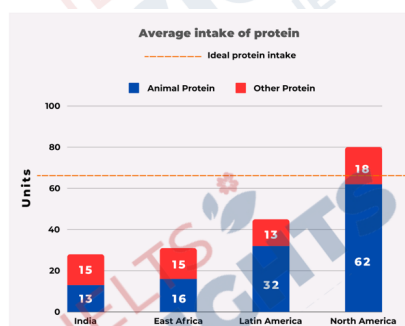
OVERALL BAND SCORE 8.5 9+9+9+8

[SEE BELOW C&C LR GRA](#)

[MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 1

The charts below show the protein and calorie intakes of people in different parts of the world. Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.



For more IELTS advice go to [Succeed in IELTS with Tony](#)

13 May 2024

**Your answer**

The graphs illustrate how much protein and energy are taken in by people in four different areas of the world, namely India, East Africa, Latin America, and North America.

Overall, animal sources fulfill the majority of the protein needs in all regions except India. In addition, North Americans, with the most protein-rich and high-calorie diets among the groups, are the only population to exceed ideal levels of protein and calories.

Regarding dietary protein, the ideal amount is 68. In North America, 62 out of a total of 80 protein units come from animals, which is almost double the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources, and other proteins coming to 13 units. Meanwhile, East Africa and India have similar animal protein intakes, at 16 and 13 units respectively, and both places have the exact same consumption of vegan protein, at 15 units each.

In terms of gross energy intake, people from India consume the lowest amount, at 2000 calories, nearly 1000 short of the ideal level, and 300 less than their East African counterparts. The caloric intake of the typical Latin American is the second highest, at approximately 2800 calories, compared to North America's figure of 3500, which exceeds the recommended quota by over 500.



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+9+9+8

TA – Task Achievement nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Note that the original question would obviously give appropriate units in both charts, and it would be grams and calories per day. By ignoring this omission, you made the question easier.

The overview is clear.

You have summarised the information accurately.

- fully satisfies all the requirements of the task

Band score 9 TA

- clearly presents a fully developed response

Band score 9 TA

RECOMMENDED LAYOUT FOR TASK 1 ANSWERS

- Write an introduction paraphrasing the information provided. If possible, change the structure from a noun phrase to a noun clause (change *the chart gives information about the number of* to *the chart shows how many [...]*).
- Write a clear overview of the main trends, differences, and stages. If there are trends and differences (ie if there are changes over time), give some information about both. If there are only differences, as in questions with no time scale, provide differences of more than one type.
- Put the overview after the introduction in a separate paragraph. Don't hide it in the introduction or at the end, as it's the first thing the examiner looks for.
- Separate your paragraphs with blank lines. It looks better and there can be no doubt that it is a new paragraph.
- Write one or more paragraphs about the information itself and organise it logically. Use signposting phrases to show your organisation to the examiner. Eg *Looking first at the most popular reasons, [...]*



- It's not necessary to write a conclusion, because you've already given the information in an overview.

The graphs illustrate how much protein and energy are taken in by people in four different areas of the world, namely India, East Africa, Latin America, and North America.

Overall, animal sources fulfill the majority of the protein needs in all regions except India. In addition, North Americans, with the most protein-rich and high-calorie diets among the groups, are the only population to exceed ideal levels of protein and calories.

Regarding dietary protein, the ideal amount is 68 units per day. In North America, 62 out of a total of 80 protein units come from animals, which is almost double the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources, and other proteins coming to 13 units. Meanwhile, East Africa and India have similar animal protein intakes, at 16 and 13 units respectively, and both places have the exact same consumption of vegan protein, at 15 units each.

In terms of gross daily energy intake, people from India consume the lowest amount, at 2000 calories, nearly 1000 short of the ideal level, and 300 less than their East African counterparts. The caloric intake of the typical Latin American is the second highest, at approximately 2800 calories, compared to North America's figure of 3500, which exceeds the recommended quota by over 500.

Commented [TG1]: Good introduction

Commented [TG2]: Clear overview

Commented [TG3]: similar

Commented [TG4]: around 15

Commented [TG5]: Information is summarised accurately and clearly



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Excellent cohesion and coherence throughout, with no errors.

The sentences have a natural flow characteristic of high band score answers.

- uses cohesion in such a way that it attracts no attention
- skilfully manages paragraphing

Band score 9 C&C

The graphs illustrate how much protein and energy are taken in by people in four different areas of the world, namely India, East Africa, Latin America, and North America.

Overall, animal sources fulfill the majority of the protein needs in all regions except India. In addition, North Americans, with the most protein-rich and high-calorie diets among the groups, are the only population to exceed ideal levels of protein and calories.

Regarding dietary protein, the ideal amount is 68. In North America, 62 out of a total of 80 protein units come from animals, which is almost double the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources, and other proteins coming to 13 units. Meanwhile, East Africa and India have similar animal protein intakes, at 16 and 13 units respectively, and both places have the exact same consumption of vegan protein, at 15 units each.

In terms of gross energy intake, people from India consume the lowest amount, at 2000 calories, nearly 1000 short of the ideal level, and 300 less than their East African counterparts. The caloric intake of the typical Latin American is the second highest, at approximately 2800 calories, compared to North America's figure of 3500, which exceeds the recommended quota by over 500.

Commented [TG6]: I'd link with [...], and

Commented [TG7]: Good C&C

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected.****Band score 9**

It is between an 8 and a 9 for LR.

In a question like this I'd make a point of using *the typical American / the average person / average intake*

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, with a wide variety of vocabulary, used accurately and with a high level of control.

■ uses a wide range of vocabulary with very natural and sophisticated control of lexical features; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 LR

The graphs illustrate how much protein and energy are taken in by people in four different areas of the world, namely India, East Africa, Latin America, and North America.

Overall, animal sources fulfill the majority of the protein needs in all regions except India. In addition, North Americans, with the most protein-rich and high-calorie diets among the groups, are the only population to exceed ideal levels of protein and calories.

Regarding dietary protein, the ideal amount is 68. In North America, 62 out of a total of 80 protein units come from animals, which is almost double the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources, and other proteins coming to 13 units. Meanwhile, East Africa and India have similar animal protein intakes, at 16 and 13 units respectively, and both have the exact same consumption of vegan protein, at 15 units each.

In terms of gross energy intake, people from India typically consume the lowest amount, at 2000 calories, nearly 1000 short of the ideal level, and

Commented [TG8]: They're bar charts

Commented [TG9]: Better to say *calorie-rich*

Commented [TG10]: Better *making up*

Commented [TG11]: Typical East Africans and Indians

Commented [TG12]: Or *non-animal-sourced*

Deleted: places



300 less than their East African counterparts. The caloric intake of the typical Latin American is the second highest, at approximately 2800 calories, compared to North America's figure of 3500, which exceeds the recommended **quota** by over 500.

Commented [TG13]: I wouldn't use this as it suggests it's an upper limit.



GRA - Grammatical range and accuracy **nb Some LR errors have not been corrected**

Band score 8

Be careful to use a wide variety of structures to be sure of getting a 9 for GRA. See the table below for some options.

Grammar is used accurately with relatively few errors and a wide range of structures, which should be good for a band score 8.

- makes only very occasional errors or inappropriacies

Band score 8 GRA

- uses a wide range of structures

Band score 8 GRA

- the majority of sentences are error-free

Band score 8 GRA

GRAMMATICAL STRUCTURES YOU COULD USE IN DIFFERENT TYPES OF TASK 1 QUESTION – NOT NECESSARILY IN THIS ONE

If you want to write

~~The percentage of unemployment was 5%~~
~~The proportion of unemployment was 5%~~

you need to rephrase:

Unemployment stood at 5%
Around 5% of the workforce was unemployed

the past perfect	[...] by 1990 sales had reached 20 million per year
------------------	--

the future perfect	[...] by 2030 the population of the US will have fallen to around 150 million
--------------------	--

Dependent clause	Throughout the rest of the period, chicken consumption rose and ended up at 23 gpw, while in contrast, that of lamb fell to 60 gpw.
------------------	--

	Asian literacy levels were lower, as 80% of men and 75% of women could read and write.
--	---



participle phrases	[...], ending the period at 200 sales per month.
grouping (A) Two or more features can be grouped together	With regard to food and drink, including tobacco products, 30% of expenditure in both Ireland and Turkey went on these products, while the figures for Italy, Spain, and Sweden stood at between 15% and 19%.
Grouping (B)	With regard to shipping goods by water and rail, both fluctuated throughout the 28-year period, although the former ended with a rise of around 30%, and the latter finished the period close to its starting level of 40 MTA
preposition + gerund	[...] , with x million passengers using it every year.
preposition + gerund (passive)	[...] , with 100 grams per week being consumed by the typical person in this country [...]
Inversion	Only later did passenger numbers recover to [...] Grammar in use Advanced 99-100
	Not until 2010 did unemployment recover to its opening level of 10%

The graphs illustrate how much protein and energy are taken in by people in four different areas of the world, namely India, East Africa, Latin America, and North America.

Overall, animal sources fulfill the majority of the protein needs in all regions except India. In addition, North Americans, with the most protein-rich and **highest**-calorie diets among the groups, are the only population to exceed ideal levels of protein and calories.

Regarding dietary protein, the ideal amount is 68. In North America, 62 out of a total of 80 protein units come from animals, which is almost

Deleted: high



double the corresponding figure for Latin America, with 32 units derived from animal sources, and other proteins coming to 13 units. Meanwhile, East Africa and India have similar animal protein intakes, at 16 and 13 units respectively, and both places have the exact same consumption of vegan protein, at 15 units each.

In terms of gross energy intake, people from India consume the lowest amount, at 2000 calories, nearly 1000 short of the ideal level, and 300 less than their East African counterparts. The caloric intake of the typical Latin American is the second highest, at approximately 2800 calories, compared to North America's figure of 3500, which exceeds the recommended quota by over 500.



Đây là nội dung được thực hiện bởi trung tâm IELTS 1984. Các bạn có thể đọc thêm nhiều bài mẫu, với hướng dẫn viết bài chi tiết từ số 0, tại website trung tâm nha.

<https://ielts1984.vn/tong-quan-ve-ielts/ielts-writing-task-2>

QR code:



OVERALL BAND SCORE **8.5** **8+9+9+9**

[SEE BELOW C&C LR GRA](#) [MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 2

Write about the following topic:

These days, there's no need to go to watch live performances (eg. a show or a concert) because what we can see on TV or computer screens is better.

To what extent do you agree or disagree?

Give reasons for your answer and include any relevant examples from your own knowledge or experience.

Write at least 250 words.

**Original answer -**

It is argued by some that there is no longer any need to attend live performances, because watching them on TV or computer screens is even better. While this opinion is reasonable to an extent, I believe that going to live concerts gives us a much more immersive experience.

On the one hand, people who do not like to be in crowded places, and those who view shows merely as a form of relaxation, would most reasonably choose to watch concerts on TV. Firstly, being in noisy and crowded places causes some individuals to feel uncomfortable, making the option of watching concerts at home more appealing. Watching performances at home can also offer a pleasant experience thanks to high-quality sound and visual effects that today's TVs come equipped with. Moreover, in today's fast-paced and busy working culture, people are given fewer days off. Therefore, being able to set aside enough time and money to attend concerts has become something of a luxury that not many can afford, while enjoying shows at home is a more time-saving and convenient form of entertainment.

On the other hand, attending a live concert offers fans an unforgettable and collective entertainment experience unmatched by simply enjoying it from home. Elaborate stage setups and stunning lighting effects are crucial elements that enhance artists' performances. This produces an electrifying atmosphere filled with excitement, passion and energy, creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture. In addition, a sense of community and fulfillment can be built among those involved, as both fans and artists enjoy live shows together. This is exemplified by the popularity of Taylor Swift's Eras Tour, which has attracted millions of fans worldwide to attend concerts in various countries.

In conclusion, people who are not able to attend concerts can enjoy the shows on high-tech TVs with vibrant colors and high quality sound systems. However, going to concerts offers fans unique experiences and a feeling of belonging that cannot be replicated at home.



OVERALL BAND SCORE 8.5 8+9+9+9

TR – Task Response nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 8

It's a pity you focused exclusively on music concerts. I'd say the arguments for and against attending football matches or other sporting events are more compelling. I'd also mention theatre.

I think a fully coherent position would be:

There's no doubt that modern broadcasts of concerts or sporting events are excellent

- *fantastic images and sound*
- *the best possible view*
- *with action replays and expert commentators in the case of sports matches*

However, attending a live event, whether musical, theatrical or sporting provides a more unforgettable experience and atmosphere

- *attending a FA Cup Final is something a football fan would remember forever, while all the others would blend into one, with few highlights to remember*



You have a clear position throughout, and all parts of the question are addressed.

Your position is coherent and well-argued.

The ideas are relevant, extended and there are no contradictions.

- sufficiently addresses all parts of the task
- presents a well-developed response to the question with relevant, extended and supported ideas

Band score 8 TR

ADVICE ON BRAINSTORMING FOR TASK 2

As you're planning and writing your answer, remember to constantly ask yourself if you're answering the question. Check back to the question a few times as you think of ideas to make sure they're directly relevant.

- Make sure your introduction directly addresses the question.
- Make sure your ideas address all parts of the question. If the question asks for **solutions**, in the plural, **you must suggest at least 2**.
- Make sure your main ideas, as stated in the first sentence of the main body paragraphs, are **directly relevant to the question**.
- Make sure your supporting ideas, which follow the main ideas in the main body paragraphs, **directly support the main idea**.
- Be especially careful if you've answered similar question before, as there will always be important differences.
- Make sure your conclusion **directly answers the question**, that it is consistent with the ideas in the main bodies, and that it does not contradict the introduction.



It is argued by some that there is no longer any need to attend live performances, because watching them on TV or computer screens is even better. While this opinion is reasonable to an extent, I believe that going to live concerts gives us a much more immersive experience.

Commented [TG1]: Good introduction with a clear position

On the one hand, people who do not like to be in crowded places, and those who view shows merely as a form of relaxation, would most reasonably choose to watch concerts on TV. Firstly, being in noisy and crowded places causes some individuals to feel uncomfortable, making the option of watching concerts at home more appealing. Watching performances at home can also offer a pleasant experience thanks to high-quality sound and visual effects that today's TVs come equipped with. Moreover, in today's fast-paced and busy working culture, people are given fewer days off. Therefore, being able to set aside enough time and money to attend concerts has become something of a luxury that not many can afford, while enjoying shows at home is a more time-saving and convenient form of entertainment.

Commented [TG2]: It's a pity you confined your comments to concerts.

Commented [TG3]: Good main idea

On the other hand, attending a live concert offers fans an unforgettable and collective entertainment experience unmatched by simply enjoying it from home. Elaborate stage setups and stunning lighting effects are crucial elements that enhance artists' performances. This produces an electrifying atmosphere filled with excitement, passion and energy, creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture. In addition, a sense of community and fulfillment can be built among those involved, as both fans and artists enjoy live shows together. This is exemplified by the popularity of Taylor Swift's Eras Tour, which has attracted millions of fans worldwide to attend concerts in various countries.

Commented [TG4]: Relevant supporting ideas. I'd mention sports events like football matches and point out that you get a much better view on TV with expert commentators and action replays, and you can watch them at a time of your choosing.

Commented [TG5]: True, but a bit less directly relevant.

Commented [TG6]: Good main idea

Commented [TG7]: Relevant supporting ideas

In conclusion, people who are not able to attend concerts can enjoy the shows on high-tech TVs with vibrant colors and high quality sound systems. However, going to concerts offers fans unique experiences and a feeling of belonging that cannot be replicated at home.

Commented [TG8]: Good conclusion, consistent with the main ideas



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Excellent cohesion and coherence throughout, with no errors.

The sentences have a natural flow characteristic of high band score answers.

- uses cohesion in such a way that it attracts no attention
- skilfully manages paragraphing

Band score 9 C&C

PARAGRAPHING FOR TASK 2

I recommend you write 4 paragraphs as follows:

- Write an introduction, that explains **what the question is**. After reading the introduction, the reader should have a good idea what the essay is about, and **what your position (opinion) is**. It should be possible to write an introduction in under 50 words. It is not necessary to write a long background statement.
- Write 2 main body paragraphs. This should allow you to expand on the ideas sufficiently to persuade the examiner that you've fully supported the main ideas. If you write 3 main bodies, it is more difficult to expand and support them sufficiently to get a high score.
- If it's a two-part question, answer the questions in the order they're given and **write one paragraph per question**.
- **The main body paragraphs should be 100-120 words**, and each paragraph should have a **clear topic sentence** and 2 or more supporting ideas which support the topic sentence with **reasons, evidence, and examples**. Do not waste time with lots of



background information.

- The topic sentences should **directly address** the question.
- The conclusion should be consistent with the introduction and the main ideas, and it should not introduce new ideas. **It should directly answer the question. Do not leave the examiner in any doubt about whether you've answered the question.**
- If you write a third paragraph in a *discuss both sides* question to clarify your position, make sure that give a good reason to reject one of the sides. If you just restated the original ideas about one side, the examiner may decide you have covered one side more than the other.
- It is also ok to write a third body paragraph in a *to what extent* question if you have main ideas which both agree and disagree with the proposition. Avoid short paragraphs, with under 70 words, as it may be difficult to show a *clear central topic* in a short paragraph.

It is argued by some that there is no longer any need to attend live performances, because watching them on TV or computer screens is even better. While this opinion is reasonable to an extent, I believe that going to live concerts gives us a much more immersive experience.

On the one hand, people who do not like to be in crowded places, and those who view shows merely as a form of relaxation, would most reasonably choose to watch concerts on TV. Firstly, being in noisy and crowded places causes some individuals to feel uncomfortable, making the option of watching concerts at home more appealing. Watching performances at home can also offer a pleasant experience thanks to high-quality sound and visual effects that today's TVs come equipped with. Moreover, in today's fast-paced and busy working culture, people are given fewer days off. Therefore, being able to set aside enough time and money to attend concerts has become something of a luxury that

Commented [TG9]: The best phrase for a To what extent introduction is *it is proposed that*

Commented [TG10]: While watching a broadcast of a sporting or cultural event presents advantages for viewers, in the case of people attending in person, doing so provides more of an unforgettable experience.

Commented [TG11]: Of for people who can't afford it or who live far away, or [...]

Commented [TG12]: Good topic sentence



not many can afford, while enjoying shows at home is a more time-saving and convenient form of entertainment.

Commented [TG13]: Good

On the other hand, attending a live concert offers fans an unforgettable and collective entertainment experience unmatched by simply enjoying it from home. Elaborate stage setups and stunning lighting effects are crucial elements that enhance artists' performances. This produces an electrifying atmosphere filled with excitement, passion and energy, creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture. In addition, a sense of community and fulfillment can be built among those involved, as both fans and artists enjoy live shows together. This is exemplified by the popularity of Taylor Swift's Eras Tour, which has attracted millions of fans worldwide to attend concerts in various countries.

Commented [TG14]: Good topic sentence

In conclusion, people who are not able to attend concerts can enjoy the shows on high-tech TVs with vibrant colors and high quality sound systems. However, going to concerts offers fans unique experiences and a feeling of belonging that cannot be replicated at home.

Commented [TG15]: Good

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected****Band score 9**

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, with a wide variety of vocabulary, used accurately and with a high level of control.

- uses a wide range of vocabulary with very natural and sophisticated control of lexical features; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 LR

It is argued by some that there is no longer any need to attend live performances, because watching them on TV or computer screens is even better. While this opinion is reasonable to an extent, I believe that going to live concerts gives us a much more immersive experience.

On the one hand, people who do not like to be in crowded places, and those who view shows merely as a form of relaxation, would most reasonably choose to watch concerts on TV. Firstly, being in noisy and crowded places causes some individuals to feel uncomfortable, making the option of watching concerts at home more appealing. Watching performances at home can also offer a pleasant experience thanks to high-quality sound and visual effects that today's TVs come equipped with. Moreover, in today's fast-paced and busy working culture, people are given fewer days off. Therefore, being able to set aside enough time and money to attend concerts has become something of a luxury that not many can afford, while enjoying shows at home is a more time-saving and convenient form of entertainment.

On the other hand, attending a live concert offers fans an unforgettable and collective entertainment experience unmatched by simply enjoying it from home. Elaborate stage setups and stunning lighting effects are crucial elements that enhance artists' performances. This produces an electrifying atmosphere filled with excitement, passion and energy,



creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture. In addition, a sense of community and fulfillment can be built among those involved, as both fans and artists enjoy live shows together. This is exemplified by the popularity of Taylor Swift's Eras Tour, which has attracted millions of fans worldwide to attend concerts in various countries.

In conclusion, people who are not able to attend concerts can enjoy the shows on high-tech TVs with vibrant colors and high-quality sound systems. However, going to concerts offers fans unique experiences and a feeling of belonging that cannot be replicated at home.

Commented [TG16]: hyphenated

Deleted: high



GRA – Grammatical range and accuracy nb Some LR errors have not been corrected

Band score 9

Grammar is used accurately with a wide variety of structures, which should be good for a band score 9.

Punctuation is used correctly throughout.

Appropriate structures are used throughout.

- uses a wide range of structures with full flexibility and accuracy; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 GRA

It is argued by some that there is no longer any need to attend live performances, because watching them on TV or computer screens is even better. While this opinion is reasonable to an extent, I believe that going to live concerts gives us a much more immersive experience.

On the one hand, people who do not like to be in crowded places, and those who view shows merely as a form of relaxation, would most reasonably choose to watch concerts on TV. Firstly, being in noisy and crowded places causes some individuals to feel uncomfortable, making the option of watching concerts at home more appealing. Watching performances at home can also offer a pleasant experience thanks to high-quality sound and visual effects that today's TVs come equipped with. Moreover, in today's fast-paced and busy working culture, people are given fewer days off. Therefore, being able to set aside enough time and money to attend concerts has become something of a luxury that not many can afford, while enjoying shows at home is a more time-saving and convenient form of entertainment.

On the other hand, attending a live concert offers fans an unforgettable and collective entertainment experience unmatched by simply enjoying



it from home. Elaborate stage setups and stunning lighting effects are crucial elements that enhance artists' performances. This produces an electrifying atmosphere filled with excitement, passion and energy, creating lasting memories that TV broadcasts cannot fully capture. In addition, a sense of community and fulfillment can be built among those involved, as both fans and artists enjoy live shows together. This is exemplified by the popularity of Taylor Swift's Eras Tour, which has attracted millions of fans worldwide to attend concerts in various countries.

In conclusion, people who are not able to attend concerts can enjoy the shows on high-tech TVs with vibrant colors and high quality sound systems. However, going to concerts offers fans unique experiences and a feeling of belonging that cannot be replicated at home.



BÀI THUỘC CHUYÊN MỤC:

BÀI VIẾT CỦA BẠN ĐỌC

Đây là nội dung được thực hiện bởi trung tâm IELTS 1984. Các bạn có thể đọc thêm nhiều bài mẫu, với hướng dẫn viết bài chi tiết từ số 0, tại website trung tâm nha.

<https://ielts1984.vn/tong-quan-ve-ielts/ielts-writing-task-2>

QR code:



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+9+8+8

[SEE BELOW C&C LR GRA](#) [MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 2

Write about the following topic:

The main purpose of advertising is to increase the sales of products that people don't really need.

To what extent do you agree or disagree?

Give reasons for your answer and include any relevant examples from your own knowledge or experience.

Write at least 250 words.

For more IELTS advice go to [Succeed in IELTS with Tony](#)

13 May 2024

**Original answer -**

Opinions are divided whether it is true that the ultimate aim of advertising is to persuade people to buy unnecessary things. Although some adverts may promote such behavior, I believe that product marketing has many other important roles nowadays.

Granted, advertising may create artificial wants, as many marketing campaigns can stimulate viewers' emotions, such as the fear of missing out. A prime example of this could be Iphone. Every year, people queue for hours to buy the latest models, even when they already have a perfectly good phone that is still functions well. The increase in Iphone sales proves the effect of advertisements on consumers: it encourages people to habitually seek out the latest items to keep up with their peers.

However, I believe the key purposes of advertising are to develop brand awareness and distinguish a product from its competitors'. To begin with, adverts convey messages from brands, helping consumers buy products that catering their needs and beliefs. For instance, The Body Shop, a British cosmetic company, associates itself with cruelty-free and vegan practices in its advertising campaigns, which attracts buyers who tend to prioritize these values. In addition, in order to survive on the open market economic system, it is necessary for brands to improve their recognition. Advertising enables them to do so by aiding their products stand out in a market filled with similar ones. A good case in point is Honda, a Japanese car manufacturer, has firmly established itself in the market through its advertisements that emphasize the brand's commitment to reducing fuel consumption.

In conclusion, while advertising may contribute to compulsive buying of unneeded items, I contend that increasing brand awareness and recognition are the main goals of marketing strategies.



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+9+8+8

TR – Task Response nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Good answer, and probably good enough for a 9.

I'd probably argue that the main purpose is to create demand and to boost sales of goods and services, *regardless of whether people need the items or not, and whether they're harmful or not*. Ads targeting women were so successful in the UK that for a while, there were more women smokers than men. [This documentary](#) shows how advertising/marketing cynically manipulated women in the early 20th century in the US. The part I'm referring to is around the 10 minute mark, but it's all interesting.

You have a clear position throughout, and all parts of the question are addressed.

Your position is coherent and well-argued. The ideas are relevant, extended, and coherent.

- fully addresses all parts of the task
- presents a fully developed position in answer to the question with relevant, fully extended and well supported ideas

Band score 9 TR

ADVICE ON BRAINSTORMING FOR TASK 2

As you're planning and writing your answer, remember to constantly ask yourself if you're answering the question. Check back to the question a few times as you think of ideas to make sure they're directly relevant.



- Make sure your introduction directly addresses the question.
- Make sure your ideas address all parts of the question. If the question asks for **solutions**, in the plural, **you must suggest at least 2**.
- Make sure your main ideas, as stated in the first sentence of the main body paragraphs, are **directly relevant to the question**.
- Make sure your supporting ideas, which follow the main ideas in the main body paragraphs, **directly support the main idea**.
- Be especially careful if you've answered similar question before, as there will always be important differences.
- Make sure your conclusion **directly answers the question**, that it is consistent with the ideas in the main bodies, and that it does not contradict the introduction.

Opinions are divided whether it is true that the ultimate aim of advertising is to persuade people to buy unnecessary things. Although some adverts may promote such behavior, I believe that product marketing has many other important roles nowadays.

Commented [TG1]: Good introduction with a clear position

Granted, advertising may create artificial wants, as many marketing campaigns can stimulate viewers' emotions, such as the fear of missing out. A prime example of this could be Iphone. Every year, people queue for hours to buy the latest models, even when they already have a perfectly good phone that is still functions well. The increase in Iphone sales proves the effect of advertisements on consumers: it encourages people to habitually seek out the latest items to keep up with their peers.

Commented [TG2]: Good main idea

However, I believe the key purposes of advertising are to develop brand awareness and distinguish a product from its competitors'. To begin with, adverts convey messages from brands, helping consumers buy products that catering their needs and beliefs. For instance, The Body Shop, a British cosmetic company, associates itself with cruelty-free and vegan practices in its advertising campaigns, which attracts buyers who tend to prioritize these values. In addition, in order to survive on the

Commented [TG3]: Relevant supporting idea. Junk food would be another example.

Commented [TG4]: Good main idea



open market economic system, it is necessary for brands to improve their recognition. Advertising enables them to do so by aiding their products stand out in a market filled with similar ones. A good case in point is Honda, a Japanese car manufacturer, has firmly established itself in the market through its advertisements that emphasize the brand's commitment to reducing fuel consumption.

In conclusion, while advertising may contribute to compulsive buying of unneeded items, I contend that increasing brand awareness and recognition are the main goals of marketing strategies.

Commented [TG5]: Relevant supporting ideas, but it's difficult not to be cynical. It sounds like it was written by someone in the advertising industry.

Commented [TG6]: Good conclusion, consistent with the main ideas. Of course, corporations whose brand awareness is being promoted may still be producing things we don't need. Coca-Cola is a good example. [How about DeBeers diamonds – a historically famous scam.](#)



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Excellent cohesion and coherence throughout, with no errors.

The sentences have a natural flow characteristic of high band score answers.

- uses cohesion in such a way that it attracts no attention
- skilfully manages paragraphing

Band score 9 C&C

PARAGRAPHING FOR TASK 2

I recommend you write 4 paragraphs as follows:

- Write an introduction, that explains **what the question is**. After reading the introduction, the reader should have a good idea what the essay is about, and **what your position (opinion) is**. It should be possible to write an introduction in under 50 words. It is not necessary to write a long background statement.
- Write 2 main body paragraphs. This should allow you to expand on the ideas sufficiently to persuade the examiner that you've fully supported the main ideas. If you write 3 main bodies, it is more difficult to expand and support them sufficiently to get a high score.
- If it's a two-part question, answer the questions in the order they're given and **write one paragraph per question**.
- **The main body paragraphs should be 100-120 words**, and each paragraph should have **a clear topic sentence** and 2 or more supporting ideas which support the topic sentence with **reasons, evidence, and examples**. Do not waste time with lots of



background information.

- The topic sentences should **directly address** the question.
- The conclusion should be consistent with the introduction and the main ideas, and it should not introduce new ideas. **It should directly answer the question. Do not leave the examiner in any doubt about whether you've answered the question.**
- If you write a third paragraph in a *discuss both sides* question to clarify your position, make sure that give a good reason to reject one of the sides. If you just restated the original ideas about one side, the examiner may decide you have covered one side more than the other.
- It is also ok to write a third body paragraph in a *to what extent* question if you have main ideas which both agree and disagree with the proposition. Avoid short paragraphs, with under 70 words, as it may be difficult to show a *clear central topic* in a short paragraph.

Opinions are divided whether it is true that the ultimate aim of advertising is to persuade people to buy unnecessary things. Although some adverts may promote such behavior, I believe that product marketing has many other important roles nowadays.

Granted, advertising may create artificial wants, as many marketing campaigns can stimulate viewers' emotions, such as the fear of missing out. A prime example of this could be Iphone. Every year, people queue for hours to buy the latest models, even when they already have a perfectly good phone that is still functions well. The increase in Iphone sales proves the effect of advertisements on consumers: they encourage people to habitually seek out the latest items to keep up with their peers.

However, I believe the key purposes of advertising are to develop brand awareness and distinguish a product from its competitors'. To begin

Commented [TG7]: Good topic sentence
See LR

Deleted: it

Deleted: s

Commented [TG8]: Or as status symbols

Commented [TG9]: Good topic sentence



with, adverts convey messages from brands, helping consumers buy products that catering their needs and beliefs. For instance, The Body Shop, a British cosmetic company, associates itself with cruelty-free and vegan practices in its advertising campaigns, which attracts buyers who tend to prioritize these values. In addition, in order to survive on the open market economic system, it is necessary for brands to improve their recognition. Advertising enables them to do so by aiding their products stand out in a market filled with similar ones. A good case in point is Honda, a Japanese car manufacturer, has firmly established itself in the market through its advertisements that emphasize the brand's commitment to reducing fuel consumption.

In conclusion, while advertising may contribute to compulsive buying of unneeded items, I contend that increasing brand awareness and recognition are the main goals of marketing strategies.

Commented [TG10]: Good

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected****Band score 8**

You used marketing and advertising interchangeably as is they're the same, which they're not. Advertising is part of a marketing strategy.

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, and with only minor inaccuracies, which is good for a band score 8.

- uses a wide range of vocabulary fluently and flexibly to convey precise meanings

Band score 8 LR

- skilfully uses uncommon lexical items but there may be occasional inaccuracies in word choice and collocation

Band score 8 LR

- produces rare errors in spelling and/or word formation

Band score 8 LR

Opinions are divided whether it is true that the ultimate aim of advertising is to persuade people to buy unnecessary things. Although some adverts may promote such behavior, I believe that product **marketing** has many other important roles nowadays.

Granted, advertising may create artificial wants, as many **marketing** campaigns can stimulate viewers' emotions, such as the fear of missing out. A prime example of this could be Iphone **advertising**. Every year, people queue for hours to buy the latest models, even when they already have a perfectly good phone that is still functions well. The increase in Iphone sales proves the effect of advertisements on consumers: it encourages people to habitually seek out the latest items to keep up with their peers.

Commented [TG11]: Or *excessive consumerism*

Commented [TG12]: *Needs* is a much better word

Commented [TG13]: Better: *manipulate*



However, I believe the key purposes of advertising are to develop brand awareness and distinguish a product from its competitors'. To begin with, adverts convey messages from brands, helping consumers buy products that catering their needs and beliefs. For instance, The Body Shop, a British cosmetics company, associates itself with cruelty-free and vegan practices in its advertising campaigns, which attracts buyers who tend to prioritize these values. In addition, in order to survive in the open market economic system, it is necessary for brands to improve their recognition. Advertising enables them to do so by making their products stand out in a market filled with similar ones. A good case in point is Honda, a Japanese car manufacturer, has firmly established itself in the market through its advertisements that emphasize the brand's commitment to reducing fuel consumption.

In conclusion, while advertising may contribute to compulsive buying of unwanted items, I contend that increasing brand awareness and recognition are the main goals of marketing strategies.

Commented [TG14]: Cosmetic is the adjective, and you need the compound noun here, as it *oil company*

Deleted: cosmetic

Deleted: on

Deleted: aiding

Deleted: unneeded



GRA – Grammatical range and accuracy nb Some LR errors have not been corrected

Band score 8

Grammar is used accurately with relatively few errors and a wide range of structures, which should be good for a band score 8.

- makes only very occasional errors or inappropriacies

Band score 8 GRA

- uses a wide range of structures

Band score 8 GRA

- the majority of sentences are error-free

Band score 8 GRA

Opinions are divided whether it is true that the ultimate aim of advertising is to persuade people to buy unnecessary things. Although some adverts may promote such behavior, I believe that product marketing has many other important roles nowadays.

Granted, advertising may create artificial wants, as many marketing campaigns can stimulate viewers' emotions, such as the fear of missing out. A prime example of this is Iphone. Every year, people queue for hours to buy the latest models, even when they already have a perfectly good phone that is still functions well. The increase in Iphone sales proves the effect of advertisements on consumers: it encourages people to habitually seek out the latest items to keep up with their peers.

However, I believe the key purposes of advertising are to develop brand awareness and distinguish a product from its competitors. To begin with, adverts convey messages from brands, helping consumers buy products that cater to their needs and beliefs. For instance, The Body Shop, a British cosmetic company, associates itself with cruelty-free and vegan practices in its advertising campaigns, which attracts buyers who tend to prioritize these values. In addition, in order to survive on the open market economic system, it is necessary for brands to improve their recognition. Advertising enables them to do so by aiding their

Commented [TG15]: See LR

Deleted: could be

Commented [TG16]: You mean the competitors' brands, which is ok, but you could just say *from its competitors* – no possessive

Commented [TG17]: or ~~that~~ *catering to their needs*

Deleted: catering



products stand out in a market filled with similar ones. A good case in point is Honda, the Japanese car manufacturer, which has firmly established itself in the market through its advertisements that emphasize the brand's commitment to reducing fuel consumption.

Deleted: a

In conclusion, while advertising may contribute to compulsive buying of unneeded items, I contend that increasing brand awareness and recognition are the main goals of marketing strategies.